



TƯỜNG TRÌNH VỀ TÌNH HÌNH NHÂN QUYỀN
TẠI VIỆT NAM
NĂM 2010

TƯỜNG TRÌNH VỀ TÌNH HÌNH NHÂN QUYỀN TẠI VIỆT NAM NĂM 2010

Tóm Lược / 2

I. Sự dã man của nhà nước công an trị / 3

II. Tòa án phục vụ lợi ích của đảng cầm quyền / 4

- Hình sự hóa mọi hành vi đi ngược lại quyền lợi của ĐCSVN / 5
- Vi phạm những nguyên tắc cơ bản của luật tố tụng hình sự / 5
- Đàn áp các luật sư / 6

III. Quyền tự do phát biểu và tự do ngôn luận bị chà đạp / 6

IV. Người lao động trong bàn tay phù phép của nhà nước và giới chủ nhân / 9

V. Không có tự do tôn giáo / 11

- Ngăn chặn bằng pháp luật / 11
- Kiểm soát bằng tổ chức / 12
- Đàn áp bằng bạo lực / 13

VI. Dân Oan: Khi quyền tư hữu đất đai bị tước đoạt bất công / 13

VII. Khi con người trở thành một món hàng trao đổi / 15

- Nạn bóc lột người công nhân làm việc tại nước ngoài / 16
- Nạn môi giới “cô dâu” cho đàn ông ở nước ngoài / 16
- Nạn trẻ em và phụ nữ bị lừa gạt làm “nô lệ tình dục” / 17

Đề Nghị / 18

PHỤ ĐÍNH: Danh sách tù nhân lương tâm tại Việt Nam được cập nhật tháng 3 năm 2011

TÓM LƯỢC

Tuy đã là một thành viên của Liên Hiệp Quốc từ năm 1977 và đã ký kết tham gia nhiều văn kiện quốc tế về nhân quyền chính yếu, chính quyền Việt Nam vẫn tiếp tục chà đạp các quyền cơ bản và chính đáng của người dân Việt Nam.

Bản tường trình này nhằm ghi lại một số nét nổi bật việc vi phạm những nhân quyền căn bản tại Việt Nam trong năm 2010.

Nếu điều được chú ý trong năm 2009 là việc nhà nước sử dụng bạo côn đồ để tiếp tay sách nhiễu, đe dọa và trấn áp các thành phần đối lập, thì năm 2010 được ghi đậm nét với việc sử dụng bạo lực có hệ thống của chính lực lượng an ninh nhà nước, khiến gây thương tích hoặc tử vong cho người dân.

Hệ thống tư pháp, thay vì là một cơ quan độc lập và công bằng bảo vệ người dân chống lại các hành vi độc đoán trái phép của các nhân viên công quyền làm thiệt hại quyền lợi hay vi phạm nhân quyền, vẫn tiếp tục được vận dụng tối đa như là một công cụ trọng yếu để bảo vệ chế độ.

Quyền tự do ngôn luận, điều kiện thiết yếu của một sinh hoạt chính trị lành mạnh, chẳng những không sáng sửa gì so với những năm trước mà trái lại càng bị xiết chặt hơn trong thời gian chuẩn bị cho đại hội lần thứ 11 của Đảng Cộng Sản Việt Nam (ĐCSVN) vào đầu năm 2011. Một mặt nhà nước tiếp tục độc quyền ngôn luận, mặt khác gia tăng mức độ kiểm soát lượng thông tin từ nước ngoài, và đàn áp những người dám bày tỏ quan điểm chính kiến khác với đường lối của ĐCSVN hoặc lên tiếng bênh vực cho những nạn nhân của cường quyền.

Mặc dù luôn tự hào là nhà nước của giai cấp công nông, nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam vẫn tiếp tục vi phạm trầm trọng những quyền căn bản của công nhân, và thẳng tay đàn áp những người đấu tranh cho quyền của người lao động.

Chính quyền Việt Nam vẫn tiếp tục tìm đủ mọi cách để kiểm soát, khống chế, và đàn áp các tổ chức tôn giáo bằng cách ngăn cản những quyền chính đáng bình thường của các tổ chức tôn giáo bằng việc áp dụng những luật lệ khắt khe, xen vào sinh hoạt nội bộ các tôn giáo qua nhiều hình thức, và đàn áp những tổ chức tôn giáo không chịu thuận phục chính sách của ĐCSVN.

Việc tịch thu và trưng dụng đất đai một cách bất công của người dân để phục vụ cho điều gọi là các “dự án phát triển” vẫn tiếp tục tạo oan ức đối với mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là giới nông dân ở miền quê. Tình trạng đó càng ngày càng đào sâu hố ngăn cách một bên là người dân bị cướp đoạt và bên kia là quan chức tư sản mới.

Nạn buôn người không những không được cải thiện, mà lại có chiều hướng gia tăng trong cả ba loại đối tượng nạn nhân: “xuất khẩu lao động”, “cô dâu ở nước ngoài”, và trẻ em bị bán làm nô lệ tình dục.

Với bản tường trình này, Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam tóm tắt những vi phạm nhân quyền nghiêm trọng của nhà cầm quyền Hà Nội, và hy vọng những vi phạm này sẽ phải chấm dứt hay giảm thiểu đáng kể, nhờ vào sự can thiệp tích cực của các chánh phủ cũng như các tổ chức quốc tế đang quan tâm đến vấn đề nhân quyền và những nạn nhân hiện bị đàn áp tại Việt Nam.

I. Sự Dã Man Của Nhà Nước Công An Trị

Năm 2010 được ghi đậm nét với việc sử dụng bạo lực có hệ thống của lực lượng an ninh nhà nước, khiến gây thương tích hoặc tử vong cho người dân. Tính cách dã man của các hành vi bạo lực đó không những được thể hiện qua nhiều hình thức tra tấn, nhằm vào các tù nhân mà chính quyền cho là nguy hiểm trong các trại giam (xem “Lời chứng” số 4 của linh mục Nguyễn Văn Lý ngày 8-6-2010), mà còn đối với bất kỳ người dân nào.

Vào cuối tháng 9 năm 2010, tổ chức theo dõi nhân quyền Human Rights Watch đã lên tiếng báo động về tình trạng bạo hành của công an Việt Nam, và liệt kê 19 vụ gây thiệt mạng 15 người, trong đó có những trường hợp nạn nhân bị đánh chết khi đang còn bị câu lưu thẩm vấn, có những trường hợp chết sau khi được thả về, và cũng có những trường hợp tử vong ở nơi công cộng khi công an lạm dụng vũ lực một cách quá mức không cần thiết.

Dĩ nhiên bản báo cáo của Human Rights Watch chỉ đề cập đến các trường hợp bạo hành của công lực có gây tử vong, mà đã được công khai hóa bởi các cơ quan truyền thông có sự kiểm soát của nhà nước. Thực tế có rất nhiều trường hợp không gây tử vong, nhưng gây thương tích trầm trọng, hoặc đã xảy ra ở vùng quê hẻo lánh trong vòng kiểm soát của các bạo chúa địa phương, mà báo chí Việt Nam không đề cập đến. Báo chí cũng tuyệt đối không bao giờ được đề cập đến những trường hợp công an sử dụng bạo hành nhằm vào những người bất đồng chính kiến. Sau đây là một số trường hợp điển hình:

- Trường hợp của ông Thor Halvorssen, nhà sản xuất phim và cũng là sáng lập viên và chủ tịch Sáng hội Nhân quyền (Human Rights Foundation) có trụ sở đặt tại New York, Hoa Kỳ, đã bị công an hành hung khi đến thăm Đại lão Hòa thượng Thích Quảng Độ ở Thanh Minh Thiền viện ngày 16/3/2010. Vừa bước chân ra khỏi chùa sau khi tiếp xúc với HT Quảng Độ, ông Thor Halvorssen liền bị bốn công an mặc thường phục nhảy xô đến, miệng vừa la hét “Tại sao mày vào chùa? Mày vào chùa làm gì?”, tay vừa thụi vào lưng ông đến bầm tím. Sau đó chúng áp giải ông về đồn công an quận Phú Nhuận làm việc..
- Trường hợp chị Lư Thị Thu Trang, thành viên Khối 8406, bị công an bắt tại nhà của bà Dương Thị Tân, vợ của tù nhân lương tâm Điều Cày Nguyễn Văn Hải, vào ngày 28/4/2010, rồi bị đưa về đồn công an đánh đập thậm tệ, mà theo lời của chị kể lại: “Em nghĩ họ cố tình giết em bằng những đòn thù hận, chứ không phải hành động nặng tay bình thường.”
- Trường hợp chị Hồ Thị Bích Khương, một thành viên khác của Khối 8406, bị công an quận Phú Nhuận, TP Hồ Chí Minh đánh đập dã man đến ngất xỉu nhiều lần cả đêm 14/6/2010. Sáng sớm 15/6/2010, công an đem chị bỏ lên một xe taxi và thả chị tại công viên Gia Định trong tình trạng bất tỉnh. May nhờ có người quen đem chị vô bệnh viện Phú Nhuận cấp cứu.
- Trường hợp nhà hoạt động nhân quyền Nguyễn Ngọc Quang và con trai 7 tuổi bị mưu sát bằng tai nạn giao thông ngày 18/9/2010 tại Định Quán, tỉnh Đồng Nai. Công an chìm đi trên 2 xe gắn máy, một xe ép xe gắn máy của anh Quang làm cho anh và con bị té xuống đường, và một xe khác từ phía sau phóng tới cán ngang qua đầu anh. May nhờ có nón bảo hiểm tốt, nên anh thoát chết, nhưng toàn thân và mặt bị chấn thương nặng.

Những hành vi bạo lực của công an không những chỉ nhằm vào những cá nhân riêng lẻ, mà còn nhằm đối phó với những tập thể đông đảo người dân:

- Ngày 6/1/2010, nhân viên chính quyền và hơn 500 công an thành phố Hà Nội đã dùng vũ lực đánh đập số đông người, trong khi ra tay tháo gỡ cây thánh giá đã được giáo dân dựng trên Núi Chẽ tại thôn Đồng Chiêm, khiến gây thương tích cho nhiều giáo dân.
- Ngày 23/2/2010 lực lượng công an khủng bố cuộc niệm Phật tại nhà Bà Nguyễn Thị Tuyết thuộc Xã Tân Quới, tỉnh Vĩnh Long, đánh đập và gây thương tích cho nhiều tín đồ Phật Giáo Hòa Hảo.
- Ngày 4/5/2010, khoảng ba trăm công an đã tấn công những giáo dân vô tội tại giáo xứ Côn Dầu bằng lựu đạn cay, roi điện và dùi cui, bắt chấp già trẻ, trai gái, cướp quan tài, bắt đi 60 người, và sau đó đánh chết một người.
- Ngày 25/5/2010, trong một cuộc biểu tình đòi đất ở Nhà máy lọc dầu Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa, công an đã nổ súng bắn chết tại chỗ một em học sinh 12 tuổi, và một nạn nhân khác cũng đã chết vì vết đạn của công an vài ngày sau đó.

Tính cách bạo hành của chính quyền không những chỉ giới hạn ở việc sử dụng vũ lực gây thương tích hoặc tử vong, mà còn được thể hiện qua các hành vi xúc phạm nghiêm trọng đến nhân phẩm của người dân. Vụ công an Thị xã Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, thu hình hai cô gái nghi là gái mại dâm bị bắt trong tư thế không mảnh vải che thân, kèm theo những lời la mắng chửi rủa thô tục vào ngày 29/6/2010, rồi tung lên Internet là một trường hợp điển hình cho thấy mức độ coi thường phẩm giá con người của chế độ cộng sản Việt nam hiện nay. Điều đáng quan tâm hơn là chính cấp lãnh đạo công an đã cho rằng việc quay phim như thế được coi như là một “nghịệp vụ” chính đáng của ngành công an. Hầu hết các vụ vi phạm của công an luôn luôn được bao che bởi chính quyền. Mọi vụ khiếu nại của người dân liên hệ đến bạo hành của công an không bao giờ đi đến một đền bù xứng đáng cho nạn nhân, hay một biện pháp hình sự thích đáng đối với kẻ gây ra thiệt hại.

II. Tòa Án Phục Vụ Lợi Ích Của Đảng Cầm Quyền

Cũng như đối với các nhân quyền căn bản khác, quyền được đối xử bình đẳng trước pháp luật (Điều 52 HPVN) và được xét xử đúng luật (Điều 130 HPVN) của công dân đã được quy định trong hiến pháp của Việt Nam. Tuy nhiên trong thực tế bất cứ người dân nào cũng có thể bị bắt giam, truy tố và xét xử một cách tùy tiện. Tiêu chuẩn tối hậu của nền tư pháp Việt Nam là lợi ích của đảng cầm quyền. Sự lệ thuộc của tòa án vào ĐCSVN là một hệ luận tất yếu của nhà nước “dân chủ nhân dân”, trong đó tòa án là một công cụ trọng yếu để bảo vệ chế độ. Nhân ngày kỷ niệm lần thứ 65 Ngày Truyền Thống của ngành Tòa Án Nhân Dân Việt Nam (10/9/2010), ông Chánh án Tòa án nhân dân tối cao Trương Hòa Bình đã khẳng định lại điều đó khi đề cao thành tích của tòa án nhân dân trong việc giữ vững an ninh chính trị do đảng giao phó: “Tuyệt đại đa số cán bộ, công chức Tòa án có đạo đức

Cách mạng trong sáng, bản lĩnh chính trị vững vàng, trung thành với Đảng, Nhà nước và tận tụy với nhân dân”.¹

Cho dù trong những năm gần đây nhiều tổ chức quốc tế và các quốc gia chi viện đã khuyến cáo Việt Nam phải cải tổ luật pháp và tổ chức tòa án, việc vi phạm nhân quyền trong lãnh vực tư pháp càng ngày càng trầm trọng thêm, và được biểu lộ qua một số nét đặc trưng sau:

- Hình sự hóa mọi hành vi đi ngược lại quyền lợi của ĐCSVN

Không lạ gì khi nhà nước Việt Nam luôn rêu rao không có tù chính trị tại Việt Nam; bởi vì tất cả mọi biểu lộ quyền chính trị chính đáng của người dân, dù ôn hòa, cũng bị quy kết với những tội danh của Bộ Luật Hình Sự ban hành năm 1999, đặc biệt là điều 79 (Tội hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân), điều 87 (Tội phá hoại chính sách đoàn kết), và điều 88 (Tội tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam). Những điều luật này quy định việc bày tỏ chính kiến qua các hình thức ôn hòa như tranh luận, lưu trữ, hoặc phổ biến tài liệu khác với chính sách của ĐCSVN là “tội”, và “phạm nhân” có thể bị xử đến 20 năm tù (Điều 88), hoặc đến tử hình nếu có “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân” (Điều 79). Trong năm 2010 đã có trên 20 nhà bất đồng chính kiến bị xử tù bởi việc lạm dụng luật hình sự này.

- Vi phạm những nguyên tắc cơ bản của luật tố tụng hình sự

Việc vi phạm những nguyên tắc do chính mình đặt ra được thể hiện suốt quá trình tố tụng hình sự từ việc bắt người tùy tiện, nguy tạo bằng chứng, tra tấn ép cung, ngăn cản luật sư, xử án qua loa trong khi bản án đã có sẵn, v.v. Chính công an, chứ không phải quan tòa là yếu tố quyết định của các vụ án hình sự. Công an có thể xông vào nhà dân, hoặc chặn bắt người trên đường phố bất cứ lúc nào. Các nghi can, đặc biệt là những người bất đồng chính kiến thường bị tra tấn trong khi lấy cung, bị cách ly khỏi gia đình và luật sư. Hầu hết các vụ xử án được diễn ra không quá một ngày, có khi chỉ vài giờ. Sự hiện diện của luật sư nếu có chỉ là để trang trí cho phiên tòa. Thông thường thì thời gian nghị án nhanh hơn thời gian tuyên án, nghĩa là bản án đã có sẵn trước khi xử.

Việc chà đạp những nguyên tắc hình sự này không những để khống chế người dân mà còn được dùng như một phương tiện bao che cho giới cầm quyền. Vụ án được cả nước chú ý năm 2010 liên hệ đến ông Chủ tịch Ủy ban Nhân dân Tỉnh Hà Giang bị tố cáo tội mua dâm các em học sinh trường trung học thị trấn Việt Lâm là một bằng chứng. Mặc dù luật sư của hai học sinh đã yêu cầu khởi tố ông Chủ tịch UBND tỉnh và những cán bộ nhà nước liên hệ đến đường dây mua dâm trẻ vị thành niên này, tòa án đã không có một phản ứng nào. Việc luật sư Cù Huy Hà Vũ, cũng trong năm 2010, làm đơn kiện Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng do sai lầm khi thực hiện khai thác bauxit Tây Nguyên bị tòa án trả lại đơn kiện với lời giải thích không thỏa đáng cũng vạch rõ rằng không hề có một nhà nước pháp quyền tại VN.

¹ *Tòa án phải thật sự là chỗ dựa của nhân dân trong việc bảo vệ công lý.* Truy cập ngày 7-01-2011 http://www.cpv.org.vn/cpv/Modules/News/NewsDetail.aspx?co_id=30089&cn_id=422244

- Đàn áp các luật sư

Cách đây mấy năm, chính ông Bộ trưởng Tư pháp VN Hà Hùng Cường trong một báo cáo với Quốc Hội đã cho biết chỉ có chừng 20% vụ án là có luật sư. Nền tư pháp Việt Nam què quặt không những ở tại số lượng luật sư ít ỏi, trình độ thấp, mà hơn thế nữa chính ở thái độ của chính quyền đối với giới luật sư. Công an và tòa án luôn cản trở, gây khó dễ cho luật sư trong tiền trình tham gia các vụ án. Muốn bào chữa cho một bị cáo, luật sư phải xin phép tòa án, và hầu như không bao giờ có được giấy phép đúng thời hạn luật định. Và dù có giấy chứng nhận bào chữa, luật sư vẫn phải xin phép của cơ quan điều tra. Luật sư phải nương nhờ các cơ quan điều tra để được gặp thân chủ trong những thời khắc vội vàng. Trước tòa án, hội đồng xét xử ít khi để ý đến lời biện hộ của luật sư; trái lại luật sư thường không dám phản bác công tố viên; nhiệm vụ của họ, trong hầu hết các vụ án chỉ là xin khoan hồng cho thân chủ.

Chính vì thái độ thù nghịch của nhà nước, các luật sư thường tránh những vụ án “nhạy cảm”. Tuy nhiên đã có một số luật sư dám lên tiếng bảo vệ dân oan, bảo vệ tự do tôn giáo và những nhân quyền căn bản khác. Nhà nước đã không nương tha những vi luật sư can cường này bằng nhiều biện pháp từ rút giấy hành nghề, trục xuất khỏi luật sư đoàn, đến những biện pháp quyết liệt hơn như cho côn đồ hành hung hoặc truy tố ra tòa và tống giam với những tội danh mơ hồ. Đó là trường hợp các luật sư Nguyễn Văn Đài, Lê Thị Công Nhân, Lê Quốc Quân, Trần Quốc Hiến, Nguyễn Bắc Truyển, Lê Trần Luật, Nguyễn Quốc Đạt, Lê Công Định, và gần đây nhất, bị bắt trong năm 2010 là luật sư Cù Huy Hà Vũ.

III. Quyền Tự Do Phát Biểu Và Tự Do Ngôn Luận Bị Chà Đạp

Quyền tự do ngôn luận trong năm 2010 chẳng những không sáng sủa gì hơn so với những năm trước mà trái lại càng gần kề đại hội kỳ thứ 11 của ĐCSVN vào đầu năm 2011 thì việc đàn áp của nhà cầm quyền lại càng ráo riết hơn. Một mặt nhà nước tiếp tục độc quyền ngôn luận, mặt khác gia tăng mức độ kiểm soát lượng thông tin từ nước ngoài, và đàn áp những người dám bày tỏ quan điểm chính kiến khác với đường lối của ĐCSVN hoặc lên tiếng bênh vực cho những nạn nhân của cường quyền.

Theo thống kê của Bộ Thông Tin và Truyền Thông VN, trong năm 2010 cả nước có 706 cơ quan báo in, 21 báo điện tử, 160 trang tin điện tử của các cơ quan báo in, 76 đài phát thanh, truyền hình với hơn 17.000 người được cấp thẻ nhà báo.²

Tuy nhiên con số thống kê trên chẳng có ý nghĩa gì khi tất cả những cơ quan ngôn luận này thực chất chỉ là công cụ của ĐCSVN với nhiệm vụ tuyên truyền chính sách của đảng. Điều này đã được chính thức nhắc nhở bởi ông Trương Tấn Sang, nhân vật có thể lực hàng đầu của ĐCSVN trong Đại hội của Hội Nhà báo Việt Nam vào tháng 5 năm 2010: “Các cơ quan báo chí tiếp tục thể hiện rõ vai trò là bộ phận tiên phong trong công tác tư tưởng của Đảng...”³ Hiện nay, trên toàn quốc không hề có một tờ báo hay cơ quan truyền thông nào

² Báo Hà Nội Mới Điện Tử. Truy cập ngày 9/01/2011.

http://www.hanoimoi.com.vn/newsdetail/chinh_tri/326915/bao-chi-viet-nam-nam-2010-chu-dong-tich-cuc-nhay-ben-trach-nhiem.htm

³ Ibid.

của tư nhân được quyền hoạt động độc lập. Chỉ thị số 37CP ngày 29-11-2006 của Thủ tướng Nguyễn Tấn Dũng “Kiên quyết không để tư nhân hóa báo chí dưới mọi hình thức và không để bất cứ tổ chức hoặc cá nhân nào lợi dụng, chi phối báo chí để phục vụ lợi ích riêng, gây tổn hại lợi ích đất nước-” vẫn còn hiệu lực trong năm 2010.

Cũng như một số quốc gia đang phát triển, Việt Nam đang chứng kiến sự bùng nổ các phương tiện truyền thông hiện đại như điện thoại di động và Internet. Theo Tổng Cục Thống Kê VN, số thuê bao điện thoại của cả nước tính đến cuối tháng 12/2010 là 170,1 triệu thuê bao (sic), tăng 35,4% so với cùng thời điểm năm trước; số thuê bao Internet cả nước có đến cuối tháng 12/2010 đạt 3,77 triệu thuê bao, tăng 27,4% so với cùng thời điểm năm trước.⁴ Tuy nhiên song song với sự gia tăng này, chính quyền cũng gia tăng việc kiểm soát lượng thông tin mà họ cho là không có lợi cho họ bằng nhiều phương cách khác nhau như nghe lén điện đàm hoặc cắt đường dây điện thoại của những người bất đồng chính kiến. Chính quyền cho phép các trang mạng Internet hoặc blogs trong nước hoạt động tự do, kể cả những trang mạng “xấu” được hiểu theo nghĩa truyền thống văn hóa Việt Nam, trong mức độ các trang mạng đó không đề cập đến những vấn đề mà chính quyền cho là nhạy cảm, như Trung Quốc xâm chiếm hai quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, khai thác bô-xít tại Cao Nguyên Trung Phần VN, giết hại các ngư dân Việt trên Biển Đông, và nhất là sự độc quyền lãnh đạo của ĐCSVN.

Riêng đối với lượng thông tin từ ngoài nước, chính quyền Việt Nam tiếp tục ngăn cản không cho người dân có thể tiếp cận với các nguồn thông tin độc lập và khách quan bằng kỹ thuật phá sóng các đài truyền thanh việt ngữ từ ngoài nước (đặc biệt là đài Á Châu Tự Do), dựng tường lửa ngăn cản việc truy cập các trang mạng không chung lập trường. Chính trung tướng Vũ Hải Triều, phó Tổng Cục trưởng Tổng cục An ninh, Bộ Công An, tại “Hội nghị toàn quốc triển khai nhiệm vụ của các cơ quan báo chí Việt Nam năm 2010” tuyên bố đã chỉ đạo nhân viên dưới quyền phá sập 300 báo mạng và blog cá nhân bị ông ta đánh giá là xấu! Theo McAfee, một trong những công ty uy tín nhất về an toàn mạng lưới điện toán, Việt Nam được xếp hạng nhất trong các tên tội phạm trên mạng Internet trong năm 2010, trong khi năm ngoái Việt Nam chỉ đứng hạng thứ 39 trên danh sách này.⁵

Các nhà báo thường xuyên được nhắc nhở “phải giữ lẽ phải”, tức là phải theo đúng lẽ lối thông tin một chiều, bóp méo sự thật của nhà nước cung cấp. Đã có nhiều nhà báo bất tuân bị bắt giữ, sa thải khỏi sở làm, hoặc cầm tù vì đã phát biểu lập trường khác với quan điểm của nhà nước cộng sản từ những vấn đề lớn liên hệ đến đường lối chính sách của đảng đến những chuyện làm ăn bê bối của các quan chức các cấp. Vụ Blogger Cô gái Đồ Long bị bắt hồi tháng 10/2010 liên quan tới bài viết về con trai của một quan chức công an cao cấp là một điển hình.

Đặc biệt đối với những phát biểu chính kiến khác với hoặc ngược lại chủ trương của ĐCSVN, cho dù qua bất cứ phương tiện truyền thông nào cũng đều bị quy tội “tuyên truyền chống phá nhà nước” (Điều 88) hoặc “hoạt động lật đổ chính quyền nhân dân” (Điều 79) của Bộ Hình Luật 1999. Trong năm 2010, qua thủ tục hình sự hóa việc sử dụng

⁴ Tổng Cục Thống Kê. Truy cập ngày 12/01/2011.

<http://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=403&idmid=2&ItemID=10835>

⁵ Đài Á Châu Tự Do, *Việt Nam đang là mục tiêu của tin tặc*. Truy cập ngày 12/01/2011

http://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/Vietnam-becomes-the-target-for-cyber-attackers-KDiem-10302010114100.html?searchterm=None

quyền tự do ngôn luận của người dân, chính quyền Việt Nam đã bắt giữ, truy tố, và cầm tù rất nhiều kẻ bất đồng chính kiến. Sau đây là những trường hợp nổi bật:

Tháng 1/2010: Toà Án Nhân Dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên án:

- Luật sư Lê Công Định 5 năm tù giam, 3 năm quản chế vì vi phạm khoản 1, 2, 4 điều 10 luật báo chí sau khi bị bắt khẩn cấp ngày 13 tháng 6 năm 2009 theo Điều 88 - Bộ Luật hình sự, vì đã có những hành vi cấu kết với các thế lực thù địch chống nhà nước Cộng Hoà Xã hội Chủ Nghĩa Việt Nam.
- Anh Nguyễn Tiến Trung 7 năm tù giam, 3 năm quản chế, vì đã làm ra 64 tài liệu, trong đó có 50 tài liệu có nội dung tuyên truyền chống phá Nhà nước và tàng trữ 13 tài liệu của các tổ chức phản động có nội dung tuyên truyền, lôi kéo người tham gia vào tổ chức đảng Dân Chủ Việt Nam của ông Hoàng Minh Chính.
- Anh Trần Huỳnh Duy Thức 16 năm tù giam, 5 năm quản chế vì đã làm ra 53 tài liệu và tàng trữ 7 tài liệu có “nội dung tuyên truyền chống Nhà nước, xuyên tạc sự lãnh đạo của Đảng và sự điều hành của Chính phủ, phục vụ cho hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân.”
- Anh Lê Thăng Long 5 năm tù giam, 3 năm quản chế vì đã làm ra 39 tài liệu trao đổi với các đối tượng trong tổ chức “Nhóm nghiên cứu Chấn”, trong đó có 15 tài liệu có nội dung vạch ra kế hoạch hoạt động, 11 tài liệu có nội dung báo cáo các công việc ông đã làm phục vụ cho tổ chức này, 13 tài liệu và 5 tài liệu tàng trữ khác có nội dung tuyên truyền chống phá Nhà nước.

Cũng trong tháng 1/2010, cô Phạm Thanh Nghiên, một thành viên của Khối 8406, đã bị án 4 năm tù giam và 3 năm quản chế vì đã lên tiếng chỉ trích chính sách bóp nghẹt nhân quyền, việc để mất chủ quyền lãnh thổ, và nạn tham nhũng của chính quyền qua các bài viết trên mạng Internet và phỏng vấn với Đài Á Châu Tự Do. Cô Phạm Thanh Nghiên cũng là khôi nguyên Giải Nhân Quyền Hellman/Hammett của Human Rights Watch

Tháng 2/2010: Nhà văn Trần Khải Thanh Thủy, một thành viên Ban biên tập Báo Tổ Quốc, bị tuyên án 3 năm rưỡi tù giam. Bà bị bắt ngày 8/10/2009 sau khi công an đàn dưng một vụ ẩu đả, đánh bà bị thương, rồi lại vu khống bà và chồng tấn công người khác.

Tháng 3/2010: Blogger AnhBaSàiGòn / Phan Thanh Hải, một luật gia tại TP HCM bị bắt giam 4 tháng vì thường đưa lên mạng nhiều bài chú trọng tới những đề tài pháp lý có liên quan đến quyền con người bị vi phạm, đặc biệt là về những sai trái của các cơ quan công quyền Việt Nam.

Bà Tạ Phong Tần, người viết báo mạng cá nhân “Công Lý và Sự Thật” bị công an bắt cóc, thẩm vấn và hành hung nhiều lần trong các tháng 3, 4, 5, và 9 năm 2010.

Tháng 5/2010: Blogger Uyên Vũ (tên thật là Vũ Quốc Tú) và blogger Trăng Đêm bị chặn giữ ở cửa khẩu Hải quan sân bay Tân Sơn Nhất, và cấm xuất cảnh vì lý do an ninh quốc gia. Từ đó, họ liên tục bị Cơ quan An ninh bắt đi làm việc để điều tra về hoạt động của Câu Lạc Bộ Nhà Báo Tự Do.

Tháng 8 /2010: Ông Phạm Minh Hoàng, một Việt kiều từ Pháp và giảng viên khoa toán tại Đại Học Bách Khoa TP Hồ Chí Minh bị bắt giam. Ông Hoàng bị tố cáo đã lợi dụng việc dạy học để huấn luyện và tuyên truyền cho một số sinh viên nhằm lật đổ nhà nước Việt Nam. Ông Hoàng viết bài trên blog của mình với bút danh Phan Kiến Quốc, và đăng một

số bài trên mạng bauxit.vn do các ông Nguyễn Huệ Chi, Phạm Toàn và Nguyễn Thế Hùng điều hành.

Tháng 10/2010: Blogger Điều Cày đã mãn hạn tù vì tội trốn thuế đáng lý được thả ngày 20 tháng 10/ 2010, nhưng lại bị đưa trở lại nhà giam vì đã viết bài cho Câu lạc bộ Nhà Báo Tự Do và bị khởi tố thêm tội “tuyên truyền chống nhà nước.” Cũng trong tháng 10/2010, ông Vi Đức Hồi, là một cựu đảng viên, người đã được giải Hellman/Hammett năm 2009 của tổ chức nhân quyền Human Rights Watch, bị khám xét nhà, bị làm việc và bắt giam. Ngày 26 tháng 1 2011 ông bị tuyên án 8 năm tù vì đăng tải trên internet những bài viết hô hào dân chủ đa đảng.

Cũng trong tháng 10/2010, bà Lê Nguyễn Hương Trà – blogger “Cô gái Đồ Long” bị khởi tố và bắt tạm giam về tội “lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, công dân”.

Tháng 11/2010: Luật gia Cù Huy Hà Vũ bị bắt giam “theo thủ tục khẩn cấp.” Lúc đầu công an quy tội LS Vũ có quan hệ với gái mại dâm, nhưng sau đó lại khép vào điều 88 Bộ Luật hình sự vì ông đã “Tuyên truyền chống Nhà nước CHXHCN Việt Nam” làm ra những tài liệu có nội dung “tuyên truyền luận điệu chiến tranh tâm lý, đòi lật đổ chế độ, thực hiện đa nguyên, đa đảng.”

IV. Người Lao Động Trong Bàn Tay Phù Phép Của Nhà Nước Và Giới Chủ Nhân

Mặc dù luôn tự hào là nhà nước của giai cấp công nông, chính quyền cộng sản Việt Nam vẫn tiếp tục vi phạm trầm trọng đến những quyền căn bản của người công nhân, và thẳng tay đàn áp những người đấu tranh cho quyền của người lao động trong năm 2010.

Một trong những quyền căn bản của Luật Quốc Tế Nhân Quyền là Quyền Làm Việc (điều 23, 24 TNQTNQ và điều 6, 7 CUKTXHVH). Điều này đòi hỏi nhà nước có bổn phận tạo công ăn việc làm xứng đáng và những điều kiện làm việc an toàn cho người dân.

Sau chính sách đổi mới kinh tế của thập niên 90 tại Việt Nam, số người lao động trong khu vực kinh doanh tư nhân gia tăng đáng kể, với việc đầu tư của các xí nghiệp nước ngoài. Tuy nhiên vì không có những cơ chế bảo hộ lao động hữu hiệu, và nhất là vì cán bộ nhà nước các cấp tham lam cấu kết với giới chủ nhân để bóc lột sức lao động khiến cho đời sống của người công nhân vô cùng khó khăn, và tạo nên nhiều bất an xã hội. Theo thống kê của Phòng Thương Mại Âu Châu tại Việt Nam, lương trả cho công nhân Việt Nam tại các dự án FDI đứng gần cuối bảng tại Á Châu. Với lương trung bình 49 USD/tháng, chỉ hơn Campuchia một chút, là 47.36 USD.⁶ Theo Báo cáo của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội Việt Nam, thì lý do chính yếu của các cuộc đình công là đồng lương quá thấp và điều kiện làm việc không bảo đảm.⁷ Ngoài đồng lương chết đói, người công nhân còn bị

⁶ BBC Tiếng Việt Di Động. Thứ sáu, 24 tháng 12, 2010

http://www.bbc.co.uk/vietnamese/vietnam/2010/12/101224_viet_new_strikes.shtml

⁷ Tạp chí Cộng Sản Điện Tử số 21 (213) năm 2010. Truy cập ngày 14-02-2011

<http://www.tapchicongsan.org.vn/listcontentByIssue.asp?IssueNumber=123&Object=4>

ép buộc làm thêm giờ mà không được trả tiền phụ trội và có thể bị sa thải bất cứ lúc nào, vì bất cứ lý do gì.

Việc phát triển kinh tế không đáp ứng kịp sức cung của thị trường lao động cho nên số lượng người thất nghiệp gia tăng và nhà nước quay qua chính sách xuất cảng lao động rẻ tiền, đưa đến nạn buôn người mà thủ phạm chính là các cán bộ nhà nước cấu kết với các văn phòng dịch vụ môi giới. Nạn nhân là những người dân quê chất phác, bươn chải đi tìm lối thoát cảnh nghèo túng, nên đã sa vào cạm bẫy của những kẻ chuyên môn lường gạt. Cho đến nay có khoảng 500 ngàn lao động Việt Nam đang làm việc tại hơn 30 quốc gia, mà nhiều nhất là Mã Lai, Đài Loan, Nam Hàn, Nhật Bản, một số quốc gia thuộc khối Liên Xô cũ và các quốc gia ở Trung Đông. Tình trạng công nhân làm việc tại nước ngoài theo chính sách xuất khẩu lao động bị bóc lột, lạm dụng và chấy túi càng ngày càng trở nên phổ biến hơn.

Quyền căn bản thứ hai liên hệ đến người công nhân là Quyền Tự Do Nghiệp Đoàn và Quyền Đình Công (điều 23 khoản 4 TNQTNQ và điều 8 CUKTXHVVH). Tại Việt Nam, trên pháp lý cũng như trong thực tế, nhà nước giành độc quyền tổ chức nghiệp đoàn cũng như các đoàn thể dân sự khác. Luật Công Đoàn năm 1990 quy định rõ công đoàn là một tổ chức của giai cấp công nhân “tự nguyện thành lập dưới sự lãnh đạo của ĐCSVN” (Điều 1). Quy định này được áp dụng trong thực tế. Việc tổ chức và hoạt động của công đoàn tại các công ty đều nằm dưới sự chỉ đạo và kiểm soát của đảng ủy công ty, là hạt nhân chính trị có nhiệm vụ thực hiện đường lối, chủ trương của ĐCSVN. Ở cấp trung ương, Tổng Liên Đoàn Lao Động Việt Nam được lãnh đạo bởi một ủy viên Trung ương đảng, ông Đặng Ngọc Tùng, mà nhiệm vụ chính là không để cho công nhân kết hợp thành đoàn thể mà không có sự kiểm soát của đảng. Tổng Liên Đoàn Lao Động VN huấn luyện cho cán bộ phương cách ngăn ngừa và giải tán các cuộc đình công của công nhân. Điển hình là vụ đình công của 10.000 công nhân của Công ty Giày Da Mỹ Phong tại Trà Vinh vào tháng Giêng năm 2010. Vì công đoàn không bảo vệ quyền lợi cho công nhân, nên họ đã tự phát tổ chức đình công chống lại chủ chặn tiền ăn tết. Và khi cuộc đình công xảy ra, thay vì đứng về phe công nhân, cán bộ công đoàn lại dùng loa phóng thanh kêu gọi công nhân trở lại sở làm. Công an cũng được gọi đến giải tán cuộc đình công ôn hòa, và kết quả là 16 công nhân đã bị xiù và 2 trong số những công nhân tổ chức đình công đã bị công an bắt và bị chủ đuổi việc. Bộ luật Lao Động năm 1994 cho phép “người lao động được quyền đình công theo quy định của pháp luật” (Khoản 4, điều 7). Nhưng mặt khác, Luật Công Đoàn lại quy định quyền đình công chỉ được phép thông qua công đoàn nhà nước (khoản 2 điều 11). Như vậy nghĩa là cá nhân người lao động không được quyền đình công. Những quy định vòng vo này rõ ràng đã bóp nghẹt quyền đình công của công nhân. Những văn kiện bổ túc của Bộ Luật Lao Động lại còn dự trù án phạt hình sự đối với người “xúi giục, lôi kéo hoặc ép buộc” công nhân đình công, tạo thêm những hạn chế cho các cuộc đình công “bất hợp pháp”. Tuy vậy, những cuộc đình công mang tính tự phát do tập thể công nhân đứng lên đòi hỏi cải thiện điều kiện làm việc và thù lao tương xứng vẫn tiếp tục gia tăng trong năm 2010. Theo Tổng Liên Đoàn Lao Động Việt Nam, trong 10 tháng đầu năm 2010, trên toàn quốc đã xảy ra 328 vụ đình công, tăng 133 cuộc so với cùng thời điểm 2009.⁸ Dĩ nhiên, vì không do công đoàn nhà nước tổ chức, cho nên tất cả các cuộc đình công đó là bất hợp pháp. Tệ hơn nữa, vì để ưu đãi cho giới chủ nhân nước ngoài, nhà nước, bao gồm chính

⁸ Báo Lao Động Điện Tử ngày Thứ Bảy. Truy cập ngày 1.1.2011
<http://laodong.com.vn/tin-tuc/chu-trong-bao-ve-quyen-loi-nguoi-lao-dong/27462>

quyền địa phương và công đoàn nhà máy luôn đứng về phía chủ nhân để chống đối lại những đòi hỏi của công nhân.

Song song với việc độc quyền tổ chức nghiệp đoàn, ngăn cấm đình công, nhà nước thẳng tay đàn áp những cá nhân và phong trào đấu tranh cho quyền lợi người lao động và quyền thành lập công đoàn độc lập. Kể từ năm 2006, đồng thời với các cuộc đình công nhiều nơi trên cả nước, đặc biệt là các tỉnh Miền Nam, một số cá nhân đã liên kết với nhau đòi hỏi chính quyền cải thiện cuộc sống của người lao động và nhất là đòi hỏi quyền thành lập công đoàn không thuộc nhà nước như đã được quy định bởi Luật Quốc Tế Nhân Quyền, và phù hợp với các tiêu chuẩn luật lao động quốc tế. Những nhà đấu tranh tiên khởi cho quyền của công nhân như Nguyễn Khắc Toàn, Cao Văn Nhâm, Lê Thị Công Nhân, Trần Khải Thanh Thủy, Trần Quốc Hiến, Đoàn Văn Diên, Trần Thị Lệ Hằng, Lê Bá Triết... lần lượt bị bắt và tống giam với những tội danh “tuyên truyền chống phá nhà nước” (Điều 88) hoặc “hoạt động lật đổ chính quyền nhân dân” (Điều 79) của Bộ Hình Luật 1999.

Có người bị bắt giữ mà cho đến nay được kể như là mất tích; đó là trường hợp của Lê Trí Tuệ, người đồng sáng lập Công Đoàn Độc Lập bị bắt cóc tại thủ đô Phnom Penh vào tháng 5 năm 2007, và bị đưa về Việt Nam một cách bí mật.

Việc đàn áp quyền của người lao động lên cao điểm trong năm 2010, với việc xử án nặng nề ba nhà đấu tranh hàng đầu của Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông là Nguyễn Hoàng Quốc Hùng (9 năm tù giam), Đoàn Huy Chương và Đỗ Thị Minh Hạnh (7 năm tù giam). Cũng như đối với các nhà bất đồng chính kiến khác, họ bị xử với tội danh “phá rối an ninh trật tự nhằm chống lại chính quyền nhân dân” theo điều 89 Bộ Luật Hình sự. Họ bị bắt hồi tháng Hai năm nay, và bị cáo buộc “xúi giục” công nhân của một công ty giày da tỉnh Trà Vinh tổ chức đình công. Đặc biệt đối với ông Đoàn Huy Chương, người đứng đầu Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông, đây là lần thứ hai ông vào tù vì đã đấu tranh cho quyền lao động; năm 2007 ông đã bị xử 18 tháng tù và được thả năm 2008.

V. Không Có Tự Do Tôn Giáo

Khi chúng kiến những hội hè lễ lạc đông người ở các nhà thờ hoặc chùa chiền tại Việt Nam trong những năm gần đây, một số quan sát viên đã vội cho rằng “đã có tiến bộ trong lãnh vực tự do tôn giáo”. Thực tế, chính quyền Việt Nam vẫn tiếp tục tìm đủ mọi cách để kiểm soát và khống chế các tổ chức tôn giáo cũng như các tổ chức xã hội dân sự khác mặc dù quyền tự do tôn giáo được ghi nhận ở điều 70 của hiến pháp Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam. Sự hạn chế quyền tự do tôn giáo tại Việt Nam được thể hiện qua ba phương cách:

- Ngăn chặn bằng pháp luật
- Kiểm soát bằng tổ chức
- Đàn áp bằng bạo lực

- Ngăn Chặn Bằng Pháp Luật

Năm 2004, Ủy ban Thường vụ Quốc hội CSVN ban hành “Pháp lệnh về Tín ngưỡng và Tôn giáo”. “*Ordinance on Beliefs and Religions*”. Nhiều người tưởng rằng đây là một bước tiến trong việc tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tôn giáo tại Việt Nam. Thực ra pháp lệnh này chỉ nhằm ngăn cản quyền tự do hành đạo của các tổ chức tôn giáo, hướng các chức năng của tôn giáo vào lợi ích của chính trị. Chẳng hạn, giáo dục tôn giáo phải tùy thuộc vào “chủ nghĩa yêu nước” theo quan niệm của ĐCSVN. Chính quyền luôn hình sự hóa các sinh hoạt tôn giáo chính đáng nhưng không phù hợp với lợi ích của đảng cầm quyền. Những điều khoản của Bộ Hình Luật 1999 như “phá hoại chính sách đoàn kết nhà nước”, “tuyên truyền chống Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam”, “phá rối an ninh”... luôn được bộ máy tuyên truyền nhà nước dùng để buộc tội những người tranh đấu cho quyền tự do tín ngưỡng. Nhiều biến động trong sinh hoạt tôn giáo trong năm 2010 nằm trong trường hợp này, như vụ trục xuất Đức Tổng Giám Mục Ngô Quang Kiệt tại Hà Nội cũng như những phiên tòa xét xử một số đồng bào sắc tộc theo đạo Tin Lành ở các tỉnh Cao Nguyên Trung phần... Ngoài ra, để hạn chế sinh hoạt và ảnh hưởng của các tổ chức tôn giáo, chính quyền dùng Luật Đất Đai 2003, để cướp đi hoặc không chịu trả lại những cơ sở bất động sản như trường học và cơ sở y tế xã hội của các giáo hội. Vụ chính quyền thành phố Sóc Trăng chiếm và san bằng cơ sở của các nữ tu Dòng Chúa Quan Phòng (the Sisters of Providence of Portieux monastery) vào tháng 11 là một trong nhiều vụ cướp đoạt tài sản các giáo hội trong năm 2010.

- Kiểm Soát Bằng Tổ Chức

Để dễ dàng kiểm soát các tổ chức tôn giáo, chính quyền CSVN từ nhiều năm nay đã đặc biệt chú trọng đến việc quản lý nhân sự trong các tổ chức tôn giáo. Đối với mỗi tôn giáo, bao giờ cũng có một “ủy ban do nhà nước thúc đẩy thành lập” và được Mặt trận Tổ quốc giám sát thường xuyên, nhằm “phối hợp các hoạt động sao cho phù hợp với đường lối chính trị” của chế độ. Vì thế mà có thứ “Phật giáo quốc doanh”, “Công giáo quốc doanh”, v.v., do nhà nước lập ra nhằm khống chế các tổ chức tôn giáo. ĐCSVN vẫn tiếp tục tìm cách gây phân hóa và nghi kỵ trong hàng ngũ các lãnh đạo tôn giáo, đặc biệt trong nội bộ Hội Đồng Giám Mục Công Giáo, nhằm “chia rẽ và cai trị” khối tín đồ các tôn giáo. Đảng cũng xúi giục sự chia rẽ và bất đồng giữa các tôn giáo, đặc biệt giữa Phật tử và người công giáo, như vụ đất Tòa Khâm Sứ và chùa Bảo Thiên cũng như vụ đất linh địa La Vang là những âm mưu chia để trị mà mọi người có thể nhận ra rõ ràng.

Công tác đào tạo tu sĩ được nhà nước đặc biệt lưu tâm. Việc tuyển chọn, đào tạo, phong chức, bổ nhiệm và chuyển chuyển các chức sắc tôn giáo đều phải xin phép nhà nước, có được nhà nước chấp nhận thì mới được thi hành. Ứng viên vào các chức vụ cao cấp trong các tôn giáo phải được nhà nước cấp trung ương xét duyệt và chấp thuận thì tôn giáo mới được phong chức cho họ. Ngoài ra chính quyền cộng sản còn đào tạo riêng những cán bộ công an đội lốt “tu sĩ” đặc biệt là tu sĩ Phật giáo, để cài vào các chùa, các tự viện ở trong nước, cũng như tại hải ngoại với mục đích lũng đoạn hàng ngũ tín đồ tôn giáo.

Ngoài sinh hoạt thờ phượng, dạy giáo lý, đào tạo chức sắc, những sinh hoạt tôn giáo khác như mở trường giáo dục, mở bệnh viện, làm công tác từ thiện xã hội (như cứu trợ thiên tai) vẫn bị hạn chế. Các tôn giáo chỉ được quyền mở các trường mẫu giáo, không được thành lập trường tiểu học, trung học, đại học (như trước năm 1975 tại miền Nam). Hàng ngàn cơ

sở thuộc các loại sinh hoạt bị hạn chế ấy đã bị nhà cầm quyền tịch thu hàng chục năm nay, rất ít cơ sở được hoàn trả lại.

- Đàn Áp Bằng Bạo Lực

Ngoài những biện pháp ngăn chặn, hạn chế và kiểm soát tinh vi nêu trên, Chính quyền cộng sản Việt Nam không ngần ngại dùng bạo lực vũ trang để khống chế các tổ chức tôn giáo khi cần thiết, hoặc để dẫn mặt trước, hoặc khi các biến động vượt ra ngoài sự kiểm soát của họ. Trong những năm gần đây chính quyền lại thường dùng các thành phần “xã hội đen” tiếp tay sách nhiễu, đe dọa và trấn áp các thành phần đối lập, kể cả đối với những tu sĩ và tín đồ các tôn giáo như đã xảy ra ở giáo xứ Thái Hà, giáo xứ Tam Tòa, Chùa Bát Nhã v.v.

Trong năm 2010, việc sử dụng bạo lực đàn áp các sinh hoạt tôn giáo vẫn còn tiếp tục với nhiều vụ đàn áp liên tục suốt năm. Vụ đàn áp gây nhiều tiếng vang nhất xảy ra tại giáo xứ Côn Dầu vào tháng 5 khi chính quyền thành phố Đà Nẵng huy động hàng trăm công an, cảnh sát cơ động đến thẳng tay đánh đập giáo dân trong một tang lễ với ý đồ cướp đất của giáo xứ. Cuộc đàn áp đã gây tử vong cho một giáo dân; và 34 người khác phải trốn qua Thái Lan xin tỵ nạn. Một vụ đàn áp khác cũng gây thương tích trầm trọng cho nhiều giáo dân xảy ra đầu năm tại giáo xứ Đồng Chiêm khi cả ngàn công an với dùi cui, roi điện, lựu đạn cay đã tới dùng mìn phá sập cây thánh giá được giáo dân dựng trên ngọn đồi nghĩa địa của giáo xứ. Việc sử dụng bạo lực đàn áp cũng nhằm vào các tôn giáo khác, như Phật Giáo Hòa Hảo qua việc bắt bớ và hành hung hàng chục tín đồ và chức sắc tại hai tỉnh An Giang và Đồng Tháp trong những tháng đầu năm. Trong dịp Phật Đản 2010, chính quyền huy động hàng trăm công an chìm nổi bao vây nhiều chùa thuộc Giáo Hội Phật Giáo Việt Nam Thống Nhất (the Unified Buddhist Church of Vietnam) tại một số tỉnh Miền Trung, dọa nạt và ngăn cản phật tử vào chùa. Sự việc đặc biệt nghiêm trọng tại Chùa Giác Minh ở Đà Nẵng khi một số tăng ni bị hành hung, phật tử bị công an công tay quăng lên xe bắt đi. Các giáo hội Tin Lành cũng chịu chung số phận, như biến cố chính quyền bất ngờ ra lệnh cho hàng trăm công an đàn áp các tín đồ Tin Lành để buộc họ giải tán khi họ tập trung ca hát mừng Lễ Giáng Sinh tại Trung tâm Hội nghị Quốc gia Hà Nội. Điều cần phải nhấn mạnh là số phận rất đáng quan ngại của các giáo hội Tin Lành tại gia (Christian house church) của các sắc dân thiểu số ở Cao Nguyên Trung Phần, thường trực bị theo dõi, bắt bớ, và hành hung. Rất nhiều nhà truyền đạo và tín hữu đang ngồi tù với tội danh “phá hoại chính sách đoàn kết nhà nước” hoặc “phá rối an ninh”.

VI. Dân Oan: Khi Quyền Tư Hữu Đất Đai Bị Tước Đoạt Bất Công

Cho dù chính quyền cố sức đẩy mạnh các kế hoạch kỹ nghệ hóa, Việt Nam vẫn là một nước nông nghiệp. Cuộc thống kê dân số năm 2009 cho thấy chỉ có 29,6% dân số sinh sống tại vùng thành thị. Đất đai ruộng vườn đối với người nông dân, ngoài giá trị kinh tế còn mang một ý nghĩa tinh thần vô cùng quan trọng, nối kết họ với lịch sử, dòng tộc và xóm làng. Đến khi chính quyền cộng sản được áp đặt lên toàn lãnh thổ thì “Đất đai thuộc

sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu” (Điều 1 Luật Đất Đai 1993). Người dân chỉ có thể trao đổi hoặc mua bán giấy chứng nhận sử dụng đất. Việc xóa bỏ quyền tư hữu về đất đai từ đó đã gây ra vô số oan ức bất công đối với mọi tầng lớp nhân dân, đặc biệt là giới nông dân ở miền quê.

Với chính sách “kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa”, và nhờ vào nguồn vốn viện trợ hoặc đầu tư nước ngoài, nhà nước Việt Nam trong những năm gần đây đã tiến hành nhiều chương trình xây dựng hạ tầng cơ sở như hệ thống đường sá, khu kỹ nghệ, khu sinh thái du lịch, và các công trình tiện ích công cộng khác. Một trong những yếu tố chính trong các kế hoạch kinh tế đó chính là đất. Theo báo cáo mới đây của Tòa Đại sứ Đan Mạch, Ngân Hàng Thế giới và Tòa Đại sứ Thụy Điển thì trong thập niên vừa qua, có khoảng chừng 1 triệu hecta đất nông nghiệp bị chuyển đổi qua đất không có mục đích nông nghiệp, và trên 5 triệu hecta đất chưa sử dụng (khoảng 62% tổng số đất chưa sử dụng vào năm 2000) đã được sử dụng với nhiều mục đích khác nhau.⁹

Điều nổi bật đáng ghi nhận là trong khi tiến hành việc giải phóng mặt bằng, cán bộ nhà nước cố ý phóng đại nhu cầu thực sự của kế hoạch với chủ đích là để đoạt được càng nhiều đất càng tốt, chiếm hữu phần thặng dư không dùng, và đem bán lại cho nhà kinh doanh nào trả giá cao nhất (với giá cao gấp 10 lần hơn giá bồi hoàn hoặc hơn nữa) và bỏ túi số tiền sai biệt. Việc này thường xảy tại các vùng đất phì nhiêu được bồi đắp qua nhiều thế hệ nông dân và đã gây những thiệt hại quá lớn lao cho giới nông dân thấp cổ bé miệng, không biết cậy nhờ kêu cứu vào đâu. Sự tham nhũng và bất công trong việc quản lý đất đai này góp phần không ít tạo nên hố ngăn cách giàu nghèo trong xã hội càng ngày càng lớn hơn. Người giàu càng giàu thêm, và người nghèo càng nghèo đi.

Tệ trạng này đã xảy ra từ lâu, tuy nhiên trong những năm gần đây càng ngày càng trở nên tồi tệ hơn. Chỉ trong 9 tháng đầu năm 2010, trên toàn quốc có hơn 380 ngàn lượt đơn, với trên 110 ngàn vụ khiếu nại. So với cùng kỳ năm 2009, số đơn khiếu kiện tăng gần 30% và số vụ việc tăng hơn 19%.¹⁰ Và số lượng đơn khiếu nại liên quan đến việc chiếm đoạt đất bất công, theo số liệu thống kê nhà nước, chiếm đến 70% các vụ khiếu nại hoặc tố cáo.¹¹

Hình ảnh hàng ngàn dân oan không biết tựa vào đâu lũ lượt kéo nhau về tận Hà Nội, Sài Gòn và các thị trấn lớn trên toàn quốc để đòi hỏi bồi thường đất bị cưỡng chiếm để phục vụ “mục đích phát triển” càng ngày càng trở thành quen thuộc tại Việt Nam. Họ phải ăn dầm nằm dề xung quanh các công sở như Quốc Hội tại Hà Nội, hoặc các cơ quan chính quyền khác, để tố cáo tham nhũng và bất công xảy ra cho họ, những người dân “thân cô thế cô”, và đòi hỏi bồi thường thỏa đáng.

Tình trạng bất công oan ức này đã kéo dài năm này qua năm khác, và càng ngày càng trầm trọng bế tắc hơn. Không mấy khi nạn nhân được thanh toán đối với những đòi hỏi chính đáng của mình, mà lại còn bị trù dập và đàn áp bằng bạo lực gây thương tích và đôi khi tử vong như trường hợp công an Thanh Hóa bắn chết một em bé 12 tuổi trong đoàn người đòi

⁹ Recognizing and Reducing Corruption Risks in Land Management in Vietnam, National Political Publishing House – Su That, Hanoi 2011, tr. ix

¹⁰ Đài Á Châu Tự Do Online. Truy cập ngày 22-1-2011.

http://www.rfa.org/vietnamese/in_depth/More-than-one-hundred-and-ten-thousands-cases-of-complain-from-the-protesters-sent-to-the-Vietnamese-government-in-2010-DHieu-09272010173455.html

¹¹ Báo Thanh Tra Việt Nam Điện Tử. Truy cập ngày 22-1-2011.

<http://www.thanhtravietnam.vn/vi-VN/News/diendanthantra/2010/12/6139.aspx>

quyền lợi, khi chính quyền thu hồi đất ở công trường nhà máy lọc dầu Nghi Sơn ngày 25-5-2010. Trong lúc đó những người có thiện chí giúp đỡ dân oan khiếu nại, thì lại bị chính quyền đàn áp thẳng tay, lấy lý do là họ xách động quần chúng, và gây rối trật tự trị an như trường hợp của những nhà hoạt động cho quyền lợi của dân oan Nguyễn Kim Nhân, Trương Thị Tám, Trần Khải Thanh Thủy, Trương Minh Đức ...

Sau đây là ít vụ điển hình phản ánh tình cảnh dân oan trong năm 2010:

- Ngày 22/2/2010, trên 60 dân oan thuộc các tỉnh Tiền Giang, Long An, Bến Tre, Bình Dương đã kéo lên Saigon phản đối những vụ oan sai về đất đai. Công an đã được điều động tới giải tán, bắt đưa về lại tỉnh.
- Ngày 28/04/2010, hàng trăm dân oan bao vây Ủy Ban Nhân Dân phường Trần Phú thuộc Quận Hoàng Mai, Hà Nội, để yêu cầu cán bộ phường phải trả lại toàn bộ số đất của người dân, mà họ đã chiếm đoạt để chia chác cho nhau.
- Ngày 27/7/2010, hàng ngàn người dân phường Phước Long, TP.Nha Trang đã xuống đường đòi chính quyền trả lại sân trường học cho các em học sinh.
- Ngày 02/11/2010, khoảng 200 hộ dân đến căng lều trại đóng chốt tại vùng đất mà công ty Rạng Đông và các quan chức Bình Thuận đã cướp của dân, để thực hiện cuộc biểu tình trong nhiều ngày.
- Ngày 19/11/2010, có ít nhất là 3.000 dân tập trung chung quanh trụ sở Ủy Ban Nhân Dân xã Minh Phú huyện Sóc Sơn khi Ủy ban này họp bàn dự án công viên Nghĩa Trang Thiên Đường.

“Dân oan” không chỉ là những cá thể riêng lẻ, mà còn là những tập thể, đặc biệt là các tổ chức tôn giáo mà nhà nước tìm mọi cách để triệt hạ. Việc chiếm đoạt đất đai và các bất động sản khác của các tôn giáo tiếp theo việc cưỡng chiếm miền Nam vẫn tiếp tục trong năm 2010. Vụ chính quyền thành phố Đà Nẵng huy động hàng trăm công an vũ trang đàn áp giáo dân giáo xứ Cồn Dầu để trưng dụng đất của giáo xứ, gây tử vong cho một giáo dân và cả trăm người bị thương tích hôm 4 tháng 5 là một vụ nổi cộm trong năm 2010. Ngoài ra còn nhiều vụ cưỡng chiếm đất đai và cơ sở tôn giáo khác trên toàn quốc như vụ đập phá cơ sở của GH Tin Lành Mennonite, tại Sài Gòn ngày 14-12-2010; vụ chính quyền thành phố Sóc Trăng chiếm và san bằng cơ sở của các nữ tu Dòng Chúa Quan Phòng vào tháng 11 2010, v.v.

VII. Khi Con Người Trở Thành Một Món Hàng Trao Đổi

Nạn buôn người ở Việt nam trong năm 2010 không những không được cải thiện, mà lại có chiều hướng gia tăng. Điều này đã được chính Thượng Tá Trần Đình Huân, Phó chủ nhiệm Phòng chống buôn người của Bộ Công an Việt Nam xác nhận vào tháng 11 năm 2010 tại một buổi hội thảo tại Hà Nội. Bản phúc trình hàng năm về nạn buôn người trên thế giới của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ năm 2010 (2010 Report on Human Trafficking) cũng đã xếp Việt Nam vào Danh Sách Theo Dõi. Điều này có nghĩa là trong vòng hai năm nữa, nếu không có sự cải thiện nào thì Việt Nam sẽ được liệt vào danh sách hạng ba, và có nguy cơ bị Hoa Kỳ chế tài.

Nạn buôn người hiện nay tại Việt Nam xuất hiện dưới cả ba loại đối tượng nạn nhân: đó là giới công nhân đi làm lao động ở nước ngoài, các cô gái trẻ bị đưa đi làm “nô lệ tình dục” ở trong nước cũng như ở các nước láng giềng, nhiều nhất là ở Cambodia và Trung Quốc, và các cô gái “đi làm cô dâu ở nước ngoài” như ở Đài loan, Đại hàn, Trung quốc v.v... Hầu hết đều trở thành nạn nhân của sự lừa gạt, hà hiếp bóc lột đến tột cùng của sự tàn bạo dã man.

1. Nạn bóc lột người công nhân làm việc tại nước ngoài

Vì nghèo túng, nhiều gia đình đã phải vay nợ hoặc cầm thế nhà cửa ruộng vườn cho các công ty môi giới để được đi lao động ở nước ngoài theo chính sách xuất cảng lao động của nhà nước. Theo Cục Quản Lý Lao Động Ngoài Nước thuộc Bộ Lao Động – Thương Binh – Xã Hội, hiện có khoảng 500.000 người Việt đang sống và làm việc tại hơn 30 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, nhiều nhất là ở Mã lai, Nam Hàn, Đài Loan, các nước Trung Đông... Một số ít trong những công nhân đi lao động ở nước ngoài cũng thực hiện được phần nào giấc mơ của mình, nghĩa là đem bán sức lao động rẻ để dành dụm chút ít gửi về nuôi gia đình ở quê nhà. Tuy nhiên phần đông bị các cơ quan môi giới bóc lột, bỏ rơi, và bị chủ nhân đối xử rất tàn tệ với công việc nặng nhọc vất vả, được trả lương rất thấp, và nhiều khi lại còn bị tịch thu hộ chiếu, nên phải sống như người tù bị giam hãm trong phạm vi chật hẹp do giới chủ nhân xí nghiệp kiểm soát rất ngặt nghèo. Những công nhân Việt Nam lao động ở nước ngoài không bao giờ được đối xử đúng với những quy định của luật lao động quốc tế, và luật lao động của các quốc gia họ làm việc. TS Đặng Nguyên Anh, thuộc Viện Khoa học xã hội VN, trong một nghiên cứu mới đây cho thấy ở Nam Hàn 11,6% công nhân Việt nam bị đánh, đá, phạt thể xác; 50% bị chửi bới, lăng mạ; 10,2% bị khám xét người; 17,9% không cho rời vị trí làm việc; 2,3% bị xâm hại tình dục, cưỡng bức...¹² Điều 75 của Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam: "Nhà nước bảo hộ quyền lợi chính đáng của người Việt Nam định cư ở nước ngoài"; tuy nhiên, trong thực tế vì sợ mất khách hàng, vì đã ăn chia với các công ty môi giới, các nhân viên sứ quán Việt Nam vẫn không có phản ứng tích cực nào giúp các nạn nhân.

Một số tổ chức người Việt ở hải ngoại như Ủy ban Bảo vệ Người lao động Việt Nam (Committee to Protect Vietnamese Workers) và Liên minh Bài trừ Nô lệ mới ở Á Châu (The Coalition to Abolish Modern-day Slavery in Asia 'CAMSA') đã có nhiều cố gắng để cứu vớt các nạn nhân, nhưng vẫn chưa thể có giải pháp loại trừ tận gốc rễ tệ nạn này, vì nguyên nhân chính đưa đến tình cảnh bi đát của người công nhân đi làm việc ở nước ngoài là sự cấu kết và bao che của nhà nước đối với con buôn bắt chính cũng như thiếu hẳn những cơ chế kiểm soát dịch vụ này.

2. Nạn môi giới “cô dâu” cho đàn ông ở nước ngoài

Đây là hình thức buôn người rất phổ biến tại một số tỉnh thuộc vùng đồng bằng sông Mekong. Các cô gái trẻ phần đông xuất phát từ thôn quê nghèo được những văn phòng môi giới dụ dỗ “làm hôn thú” với người đàn ông nào đó từ Đài loan, Đại hàn hay Trung quốc

¹² Báo Người Lao Động Điện Tử. Truy cập ngày 12-01-2011
<http://nld.com.vn/20100817010130817P1051C1065/lao-dong-vn-o-nuoc-ngoai-chua-duoc-bao-ve.htm>

và đi theo chồng ra nước ngoài, không cần phải quen biết và yêu thương. Theo thống kê của Sở Di Trú Nam Hàn, tính đến cuối năm 2010, số cô dâu Việt nam tại Nam Hàn đứng đầu về số lượng trong số các cô dâu đến từ các xứ khác. Những người con gái bất hạnh này sẵn sàng chấp nhận đánh đổi cả cuộc đời mình để thoát cảnh cơ hàn cho bản thân và gia đình để rồi trở thành nô lệ tình dục và lao nô nơi đất khách quê người. Nhiều cô dâu Việt Nam về nhà chồng ở Đài Loan, Đại Hàn đã bị hành hung, bắt làm nô lệ, phục vụ tình dục cho cả nhà chồng, hoặc bị đưa đến các ổ mãi dâm. Trường hợp cô dâu Việt Thạch Thị Hoàng Ngọc, 20 tuổi bị ông chồng 47 tuổi bệnh tâm thần giết chết một cách dã man tại Nam Hàn trong tháng bảy 2010 là một trường hợp điển hình.

Nhiều tổ chức nhân đạo người Việt ở nước ngoài như một số linh mục Việt Nam tại Đài Loan đã tìm cách bảo vệ và giúp đỡ các nạn nhân này, nhưng cho đến nay tình hình cũng chưa được cải thiện bao nhiêu. Trong lúc đó thì truyền thông nhà nước tìm cách làm đẹp tình cảnh các “cô dâu” Việt bị xuất khẩu bằng nhiều phóng sự về những trường hợp “hạnh phúc” hiếm hoi của những cô dâu được môi giới; và đầu năm 2011 chính quyền Việt Nam lại có ý định chính thức thiết lập một cơ quan giới thiệu hôn nhân giữa các cô gái Việt Nam và người nước ngoài.

3. Nạn trẻ em và phụ nữ bị lừa gạt làm “nô lệ tình dục”

Cũng như đối với tình cảnh các “cô dâu” cho đàn ông nước ngoài, nguồn gốc chính và trực tiếp đưa đến nạn trẻ em và cô gái trẻ bị lừa gạt làm gái mãi dâm trong nước cũng như ở các nước lân bang, đặc biệt là tại Trung Quốc và Cambodia, là sự nghèo túng gây nên bởi chính sách bất công xã hội của tư bản đồ. Tệ nạn này phát triển mạnh từ ngày Việt Nam mở cửa thị trường kinh doanh theo lối chụp dẹt, tạo điều kiện dễ dàng cho bọn bất lương chạy theo những lối làm ăn bất chính. Các nạn nhân của nạn buôn bán phụ nữ này, nhiều khi chỉ là những em bé chưa đến 10 tuổi, một phần bị bọn ma cô lừa gạt, phần khác lại do chính cha mẹ vì quá tuyệt vọng với cảnh nghèo túng, nên đã đang tâm bán con cho lũ người môi giới bất lương. Trong năm 2010 hướng phát triển của nạn buôn bán phụ nữ và trẻ em có chiều hướng về biên giới phía bắc với trên 60% trên tổng số bị đưa qua Trung Quốc. Với sự trợ giúp của nhiều cơ quan quốc tế, đã có nhiều cuộc hội thảo về buôn bán trẻ em làm nô lệ tình dục trong năm 2010 tại Việt Nam. Tuy nhiên vẫn chưa thấy một kết quả cụ thể nào trong việc giảm bớt tệ nạn này. Tại hải ngoại một số tổ chức từ thiện cũng đã góp phần tích cực nhằm xoa dịu hoàn cảnh thương tâm của các nạn nhân, như chương trình “One Body Village” do Lm Nguyễn Bá Thông chủ xướng.

Nói tóm lại, một mặt vì ước ao muốn vượt thoát tình trạng nghèo túng, mặt khác do sự thông đồng, bao che của các cán bộ quyền thế trong guồng máy nhà nước đối với các cá nhân cũng như cơ sở làm ăn bất chính nên nạn buôn người vẫn còn tồn tại dưới nhiều hình thức trông tréo phức tạp. Vì thế mà các nạn nhân của tình trạng “nô lệ thời đại mới” hiện vẫn còn gặp nhiều sự khốn đốn nhục nhằn vì bị xâm phạm nặng nề về nhân phẩm, cũng như bị thiệt thòi về quyền lợi vật chất kinh tế và văn hóa nữa.

ĐỀ NGHỊ

Với những chứng cứ về vi phạm nhân quyền trầm trọng và có hệ thống đã kéo dài trong nhiều năm và còn tiếp diễn nêu trên, Mạng Lưới Nhân Quyền Việt Nam khẩn thiết nêu lên những đề nghị sau đây:

Đối với chính quyền Việt Nam:

- Bãi bỏ điều khoản ban cho ĐCSVN độc quyền lãnh đạo đất nước trong Hiến Pháp VN và những luật lệ gian dối chà đạp những quyền cơ bản của người dân trong việc phát triển cuộc sống cá nhân và xã hội của họ. Đặc biệt là phải chấm dứt ngay việc hình sự hóa các hành vi chính trị chính đáng của người dân.
- Chấp hành nghiêm chỉnh những cam kết quốc tế về nhân quyền, bao gồm Bản Tuyên Ngôn Quốc Tế Nhân Quyền và các công ước quốc tế nhân quyền mà VN đã tham gia.
- Trả tự do ngay tức khắc và vô điều kiện cho những tù nhân lương tâm đang bị giam giữ.

Đối với Các chính phủ yêu chuộng tự do – dân chủ:

- Cần mạnh dạn nêu lên những trường hợp vi phạm nhân quyền cụ thể trong các cuộc đối thoại nhân quyền với nhà nước Việt Nam trước khi đề cập đến các vấn đề tổng quát hơn.
- Cần cứu xét thành tích nhân quyền của Việt Nam như là điều kiện tiên quyết của các kế hoạch viện trợ phát triển cũng như các kế hoạch đầu tư kinh tế.
- Đặc biệt đối với chính quyền Hoa Kỳ, Bộ Ngoại Giao cần cứu xét đến yêu cầu đưa Việt Nam trở lại Danh Sách Các Quốc Gia Cần Quan Tâm Đặc Biệt mà Ủy Hội Hoa Kỳ về Tự Do Tôn Giáo Quốc Tế, nhiều tổ chức phi chính phủ (trong đó có Human Rights Watch, Freedom House, và Ân Xá Quốc Tế), và nhiều đại biểu quốc hội Hoa Kỳ đã nhiều lần nêu lên.

Đối với các tổ chức nhân quyền quốc tế:

- Cần tiếp tục theo dõi tình trạng nhân quyền tại Việt Nam, và mạnh mẽ lên tiếng kết án những trường hợp vi phạm nhân quyền trầm trọng bởi nhà nước Việt Nam.
- Cần loại trừ Việt Nam ra khỏi những tổ chức về nhân quyền quốc tế nếu họ vẫn tiếp tục coi thường những khuyến cáo đã được nêu lên.

Đối với cộng đồng người Việt hải ngoại:

- Cần trình bày một cách có sức thuyết phục với các đại biểu quốc hội và công luận ở các xứ định cư rằng Việt Nam hiện nay là một trong số các quốc gia vi phạm nhân quyền trầm trọng nhất trên thế giới.
- Tiếp tục hỗ trợ các nhà đấu tranh nhân quyền trong nước về tinh thần và vật chất.

PHỤ ĐÍNH

PRISONERS OF CONSCIENCE IN VIETNAM*

(Updated by Vietnam Human Rights Network as of March 2011)

1. **Bom (Jona):** Born 1956, from Gia Lai province; arrested on Feb 6, 2001 for participating in the peaceful demonstrations of Feb 2001 in Dak Lak province; tried and sentenced to 12 years in prison on September 26, 2001 for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration”; currently held in prison camp Ba-Sao, Ha Nam province.
2. **Bui Dang Thuy:** Born 1950, a former pilot of the Republic of Vietnam Air Force, a member of The People's Action Party of Vietnam (Đảng Nhân dân Hành Động); arrested in 1997; tried and sentenced to 18 years in prison for “fleeing abroad or defecting to stay overseas with a view to opposing the people’s administration”; currently held in Section K-2 of Xuan-Loc Camp, Dong-Nai province.
3. **Bui Tan Nha:** Born 1953, former Treasurer of the Orthodox Hoa-Hao Buddhist Church before 1975; arrested on July, 13, 1997; tried and sentenced to life in prison for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration”; currently held in Xuan-Loc Camp in Dong Nai province.
4. **Bui Thuc Nhu:** Born 1950, a member of Dai Viet Party in Phu Yen province, life sentence, imprisoned since 1985 at Prison Camp 5, Thanh Hoa province.
5. **Chăn Khiu:** A member of The Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); arrested in 1999; tried and sentenced to 20 years in prison for “terrorist activities” and “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” by the people’s court of Ho Chi Minh City on August 1, 2001.
6. **Cu Huy Ha Vu:** Born 1957, a lawyer, democracy activist, and writer; arrested on November 5, 2010 for “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam”; currently held in Ministry of Public Security detainment center - 238 Nguyen Van Cu, District 1, Saigon, Vietnam.
7. **Dang Ba Tong:** A member of The People’s Democratic Party of Vietnam (Đảng Dân Chủ Nhân Dân); arrested in Tien Giang province in August 2006; accused of “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam”, no trial has been scheduled yet.
8. **Danh Huong:** A member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); arrested in Saigon on July 19, 1999; tried and sentenced to 18 years in prison for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration” by the people’s court of Ho chi Minh City on August 1, 2001; currently held in prison camp

* This list represents only a small fraction of prisoners of conscience being held in Vietnam. A great number of prisoners have been detained without trial, especially minority ethnic people and followers of unrecognized churches in the Central Highlands and the Mekong Delta.

Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.

9. **Danh Tol:** Born 1981, a monk of Khmer ethnic minority from the Pali Literacy Improvement School in Soc Trang; arrested on Feb 26, 2007; tried and sentenced to 4 years in prison and forced to give up the frock for “having caused public disorder”, by the people’s court of Soc Trang province on May 10, 2007.
10. **Dieu Quyen:** Arrested on Oct 01, 2005; tried and sentenced to 5 years in prison and 3 years of house arrest for “sabotaging national unity policy” by the people’s court of Dak Nong province on June 21, 2006.
11. **Dinh Quang Hai:** A member of The Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); arrested in 1999; tried and sentenced to 11 years in prison for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration” by the people’s court of Ho Chi Minh City on August 1, 2001; currently held in prison camp Xuan Loc, Dong Nai province.
12. **Do Thi Minh Hanh:** Born 1985, a member of the United Workers-Farmers Organization (Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông); arrested on February 23, 2010 for distributing anti-government leaflets, convicted of “disrupting security and opposing officials on public duties”, sentenced to 7 years in prison by Tra Vinh provincial People’s Court on Oct 27, 2010.
13. **Do Van Thai:** Born 1960, a member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); arrested on Feb 27, 2000; tried and sentenced to 18 years in prison for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration” on August 1, 2001; currently held in prison Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
14. **Doan Huy Chuong:** Born 1985, one of the founding members of the United Workers-Farmers Organization (Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông); arrested in November 2006; tried and sentenced to 18 months in jail in 2007. He was rearrested on February 13, 2010, and sentenced to 7 years in prison together with two fellow labor activists by Tra Vinh provincial court on Oct 27, 2010 for “disrupting security and opposing officials on public duties”.
15. **Doan Van Dien (Father of Doan Huy Chuong):** Born 1954, a member of the Alliance of Workers and Farmers (Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông); arrested on Nov 14, 2006; tried and sentenced to 4 years and 6 months in prison for “abusing democratic freedoms to violate the State's interests.” on Dec 10, 2007 by the people’s court of Dong Nai province.
16. **Duong Au:** Born 1955, a member of the For the People Party (Đảng Vì Dân); arrested on August 26, 2009 at the Vietnam-Cambodia borders; tried and sentenced to 5 years in prison and 5 years of house arrest by the people’s court of Lam Dong province on April 20, 2010 for violating article 91 of the penal code “fleeing abroad or defecting to stay overseas with a view to opposing the people’s administration”; currently held in prison camp Xuan Loc, Dong Nai province.
17. **Duong Kim Khai:** Born 1958, a pastor of the Mennonite Church in Vietnam; arrested on August 10, 2010, charged with “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration”; currently held in “Prison B34”; no trial has been scheduled yet.

18. **Duong Thi Tron:** Born 1947, a member of the Hoa Hao Buddhist Church; arrested on Oct 02, 2006 in Dong Thap province; tried and sentenced to 4 years in prison for “causing public disorder” by the people’s court of Dong Thap province on May 03, 2007; currently held in Dong Nai province prison.
19. **Hang Tan Phat:** Born 1984, arrested on Sept 23, 2005; tried and sentenced to 6 years in prison for “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” on Jan 29, 2008; currently imprisoned in camp Z30A, Xuan Truong Village, Xuan Loc District, Dong Nai province.
20. **Ho Long Duc:** Born 1953, a member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); arrested on Oct 01, 1999; tried and sentenced to 20 years in prison for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration” under Article 79 of the Vietnamese Penal Code on August 1, 2001; currently held in prison camp Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
21. **Huynh Anh:** Born 1975, a follower of Cao Dai Church in Tay Ninh; arrested in Phnom penh, Cambodia on Sept 14, 2004; tried and sentenced to 8 years in prison for “fleeing abroad or defecting to stay overseas with a view to opposing the people’s administration” by the people’s court of Ba Ria-Vung Tau on July 27, 2005; currently held in prison camp Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
22. **Huynh Anh Tri:** Born 1971, a member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); arrested on Dec 29, 1999; tried and sentenced to 14 years in prison for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration” under Article 79 of the Vietnamese Penal Code on August 1, 2001; currently held in prison camp Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
23. **Huynh Anh Tu:** Born 1968, a member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); arrested on Dec 29, 1999; tried and sentenced to 14 years in prison for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration” under Article 79 of the Vietnamese Penal Code on August 1, 2001; currently held in prison camp Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
24. **Huynh Buu Chau:** Born 1953, a member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); arrested on Sept 09, 1999; tried and sentenced to 12 years in prison for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration” under Article 79 of the Vietnamese Penal Code on August 1, 2001; currently held in prison camp Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
25. **Kim Muol:** Born 1985, a monk of Khmer ethnic minority from the Pali Literacy Improvement School in Soc Trang; arrested on Feb 23, 2007; tried and sentenced to 4 years in prison and forced to give up the frock for “having caused public disorder”, by the people’s court of Soc Trang province on May 10, 2007.
26. **K’Pa Binh:** Born 1976, a Degar Montagnard from Ploi Tai Glai village, commune Ia Ko in Gia Lai province; arrested on September 16, 2006; charged with “possessing a cell phone and supporting the Montagnard Foundation”; tried and sentenced to 15 years in prison by the people’s court of Gia Lai on June 1, 2007; currently held in T-20 in Plei Ku.
27. **K’Pa Cin:** Born 1965, a Degar Montagnard from Ploi Kho Krua village, commune Ia

- Hru, in Gia Lai province. arrested on November 16, 2006; charged with “possessing a cell phone and supporting the Montagnard Foundation”, sentenced to 15 years in prison by the people’s court of Gia Lai on June 1, 2007; currently held in T-20 in Plei Ku.
28. **Kpa Y Co:** Born 1980, of the Ede minority, an Evangelist follower of the Vietnam Good News Mission (VGNM) church in Song Hinh district of Phu Yen province; arrested on Jan 27, 2010; tried and sentenced to 4 years in prison and 2 years of house arrest for “sabotaging national unity policy” on Nov 15, 2010 by Phu Yen People’s Court.
 29. **Ksor Alik:** Born 1954, a Degar Montagnard Christian from Breng 1 village, La Grai district, Gia Lai province; tried and sentenced to 8 years in prison for “sabotaging national unity policy” by the people’s court of Gia Lai province on May 30, 2005; currently held in Ha Nam prison camp.
 30. **Ksor Hlun:** Born 1968, from the village of Ploi Ring, commune of Ha Bau, district of Dak Doa, province of Gia Lai; arrested on April 7, 2004; tried and sentenced to 11 years in prison for “sabotaging national unity policy” by Ha Bau people’s communal court in Gia Lai province on January 24, 2005; currently held in prison camp Ba-Sao, Ha Nam province.
 31. **Ksor Kroih:** Born 1963, a Degar Montagnard Christian from Plei Sor village, Plei Ku city, Gia Lai province; arrested on Feb 6, 2001; tried and sentenced to 11 years in prison and 5 years of house arrest for "sabotaging national unity policy" by the people’s court of Gia Lai province on Sept 26, 2001; currently held in Ha Nam prison camp.
 32. **Ksor Cun:** Born 1970, from the village of Ploi Ring, commune of Ha Bau, district of Dak Doa, province of Gialai, participated in peaceful demonstrations in the Central Highlands in 2001; arrested on August 20, 2004; tried and sentenced to 8 years in prison on April 24, 2008 by the people’s court of Gia Lai province; currently held in prison camp Ba Sao, Ha Nam province.
 33. **Ksor Phong:** Born 1972, a Degar Montagnard Christian from Ploi Sung village, commune Ia Kla, district Duc Co in Gia Lai province; arrested on June 22, 2006; tried and sentenced to 6 years in prison for "sabotaging national unity policy" by the people’s court of Gia lai on June 3, 2007; currently held in T-20 prison in Plei Ku.
 34. **Ksor Poi:** Born 1962, from Gia-Lai province; arrested on Feb 6, 200; tried and sentenced to 10 years in jail on September 26, 2001 for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration”; currently held in prison camp Ba-Sao in Nam-Ha, Ha Nam province.
 35. **Ksor Thiêu:** Born 1974, a Degar Montagnard Christian from Plei Blang I village, Ia Grai district, Gia Lai province; arrested and imprisoned in May of 2004; tried and sentenced to 7 years in prison for “sabotaging national unity policy” by the people’s court of Gia Lai province on May 30, 2005; currently held in Ha Nam prison camp.
 36. **Ksor Tô Ni:** Born 1968, a Degar Montagnard Christian from Breng 1 village, La Grai district, Gia Lai province; arrested on May 14, 2004; tried and sentenced to 7 years in prison for “sabotaging national unity policy” by the people’s court of Gia Lai province on May 30, 2005; currently held in Ha Nam prison camp.

37. **Ksor Wot:** Born in 1970, from the village of Ploi Bong Phun, Cu-A commune, Thanh Pho Ploi Ku district, Gialai province; arrested and imprisoned on June 14, 2005 for supporting the Montagnard Foundation and participating in the peaceful demonstrations in February of 2001; no trial date recorded, but currently held in prison camp, Ha Nam province.
38. **Ksor Wung:** Born in 1968, from Plei Dup village, Ha Bau commune, Dak Doa District, Gia Lai province; arrested on April 7, 2004; tried and sentenced to 10 years in prison on Jan 24, 2005 by Ha Bau people's communal court; currently held in prison camp Ba-Sao, Ha Nam province.
39. **Ksor Y Du:** Born 1963, of the Ede minority, an Evangelist follower of the Vietnam Good News Mission (VGNM) church in Song Hinh district of Phu Yen province; arrested on Jan 27, 2010; tried and sentenced to 6 years in prison and 4 years of house arrest for "sabotaging national unity policy" on Nov 15, 2010 by Phu Yen People's Court; currently held in prison camp Nam Ha.
40. **Le Cong Dinh:** Born 1968, former vice president of the Ho Chi Minh City Bar Association 2005-2008, was among a few attorneys willing to defend several political dissidents in court, until he himself was arrested on June 13, 2009; tried and sentenced to 5 years in prison and 3 years of house arrest for "carrying out activities aimed at overthrowing the people's administration" by Ho Chi Minh City people's court on Jan 20, 2010.
41. **Le Kim Hung:** Born 1968, a member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); arrested on June 18, 1999; tried and sentenced to 20 years in prison for "carrying out activities aimed at overthrowing the people's administration" on August 1, 2001; currently held in prison camp Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
42. **Le Thang Long:** Born 1967, a businessman and a blogger; arrested in Ho Chi Minh City on June 14, 2009; tried and sentenced to 3 years and 6 months in prison and 3 years of house arrest for "carrying out activities aimed at overthrowing the people's administration" by Ho Chi Minh City people's court on Jan 20, 2010.
43. **Le Trung Hieu:** A member of The People's Democratic Party of Vietnam (Đảng Dân Chủ Nhân Dân); arrested and detained since August 14, 2006 in Tien Giang province, no trial has been scheduled yet.
44. **Le Van Soc:** Born 1946, Deputy Director of the Orthodox Hoa Hao Buddhist Church in Vinh Long province; arrested on Nov 04, 2006 in Dong Thap province; tried and sentenced to 6 years in prison for "disrupting security and opposing officials on public duties" on May 03, 2007; currently held in prison camp Xuan Loc, Dong Nai.
45. **Le Van Son:** Born 1938, a follower of Hoa Hao Buddhist Church; arrested in 1982; tried and sentenced to life in prison on charge of "carrying out activities aimed at overthrowing the people's administration"; currently held in prison camp T 5, Thanh Cam district, Thanh Hoa province.
46. **Le Van Tinh:** Born 1941, a member of the People's Action Party (Đảng Nhân Dân Hành Động); arrested in Thailand on Nov 28, 1996, deported from Cambodia to Vietnam with 21 other comrades on Dec 5, 1996; tried and sentenced to 20 years in prison by the An Giang Provincial Court on Sept 8, 1999 for "carrying out activities

aimed at overthrowing the people's administration"; currently held in prison camp Xuan Loc, Dong Nai province.

47. **Mai Thi Dung:** Born 1969, leader of Hoa Hao Buddhist women League of Cho Moi District, An Giang province; arrested on August 5, 2005; tried and sentenced to 6 years in prison for "disrupting security and opposing officials on public duties"; currently held in prison camp Xuan Loc, Dong Nai province.
48. **Nai HNgat:** Born 1975, a female Degar Christian from Kli Kia village, commune Nhon Hao, district Cu Se in Gia Lai province; forcibly sent back to Vietnam from Cambodia by UNHCR on July 20, 2005 for failing the interview for refugee status; arrested on June 15, 2006; tried and sentenced to 6 years in prison on June 1, 2007.
49. **Ngô Quỳnh:** Born 1984, a student activist; arrested in Hai Phong on Oct 01, 2008; tried and sentenced to 3 years in prison and 3 years of house arrest for "conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam" on Oct 09, 2009; currently held in camp B14, Thanh Liet Prison, Hanoi.
50. **Nguyen Binh Thanh:** Born 1955, electrician, a member of the Vietnam Progression Party (Đảng Thăng Tiến); arrested on Feb 17, 2007 in the city of Hue; tried and sentenced to 5 years in prison and 2 years of house arrest for "conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam" on March 30, 2007; currently imprisoned in Nam Ha province.
51. **Nguyen Hoang Quoc Hung:** Born 1981, a member of the United Workers-Farmers Organization (Hiệp Hội Đoàn Kết Công Nông); arrested on February 24, 2010, convicted of "disrupting security and opposing officials on public duties", and sentenced to 9 years in prison by Tra Vinh provincial People's Court on Oct 27, 2010.
52. **Nguyen Hoang Son:** Born 1960, a member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); arrested on Oct 7, 1999; tried and sentenced to 13 years in prison for "carrying terrorist activities" by the people's court of Ho Chi Minh City on August 01, 2001; currently held in prison camp Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
53. **Nguyen Huu Cau:** Born 1947, a former lieutenant of the South Vietnamese Army, held in "reeducation camp" from 1975 to 1981; arrested on October 9 1982; tried and sentenced to death by the trial court of Kien Giang on May 23 1983 for writing songs and poems against the government; reduced to life sentence by appellate court of Ho Chi Minh City on May 24 1985; currently held in prison camp Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
54. **Nguyen Kim Nhan:** Born 1949, a representative of land protesters from Bac Giang province; arrested on Sept 25, 2008; tried and sentenced to 2 years in prison and 2 years of house arrest on Oct 09, 2009; currently held in Thanh Liet Prison, Thanh Tri, Hanoi.
55. **Nguyen Manh Son:** Born 1943, a retired cadre; arrested on May 8, 2009 in Hai Phong; tried and sentenced to 3 years in prison and 3 years of house arrest for "conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam" on Oct 9, 2009; currently held in Thanh Liet Prison, Thanh Tri, Hanoi.

56. **Nguyen Ngoc Phuong:** Born 1977, a member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); arrested on Dec 29 1990; tried and sentenced to 13 years in prison for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration” by the people’s court of Ho Chi Minh City on August 1, 2001; currently held in sub-camp 1, prison camp Xuan Loc, Dong Nai province.
57. **Nguyen Phong:** Born 1975, Chairman of the Vietnam Progression Party (Đảng Thăng Tiến); arrested on Feb 17, 2007 in the city of Hue; tried and sentenced to 6 years in prison and 3 years of house arrest for “conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” on March 30, 2007; currently imprisoned in Thanh Hoa province.
58. **Nguyen Thanh Long:** A follower of Hoa Hao Buddhist Church; arrested on August 5, 2005; tried and sentenced to 5 years in prison for “disrupting security and opposing officials on public duties” by the people’s court of Long Xuyen, An Giang province on Sept 26, 2006; currently held in prison camp Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
59. **Nguyen Thanh Phong:** Born 1979, a member of Hoa Hao Buddhist Church; arrested on Aug. 5, 2005 along with his wife Nguyen Thi Ha; tried and sentenced to 6 years for “disrupting security and opposing officials on public duties” on Sept. 27, 2005; currently held in Xuan Loc, Dong Nai.
60. **Nguyen Thanh Tam:** Born 1953, a farmer rights activist and member of the Evangelical Church; arrested on July 18, 2010 in his hometown of Ben-Tre province; accused of collaborating with the Vietnam Populist Party; currently held in B-34 Detention Center in Ho Chi Minh City for interrogations; no trial has been scheduled yet.
61. **Nguyen Thanh Van (Do Thanh Nhan):** Born 1926, a member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); arrested in 1999; tried and sentenced to 18 years in prison for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration” under Article 79 of The Vietnamese Penal Code on August 1, 2001; currently held in prison camp Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
62. **Nguyen Tien Trung:** Born 1983, a member of the Democratic Party of Vietnam (Đảng Dân Chủ Việt Nam); arrested on July 7, 2009 in Saigon; tried and sentenced to 7 years in prison and 3 years of house arrest for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration” by Ho Chi Minh City people’s court on Jan 20, 2010.
63. **Nguyen Tuan Nam:** Born 1936, a member of The People's Action Party of Vietnam (Đảng Nhân Dân Hành Động Việt Nam); arrested in Dec 1997; tried and sentenced to 20 years in prison for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration”; currently held in K-2 camp, Xuan Loc, Dong Nai province.
64. **Nguyen Van Dien:** Born in 1939, Vice-President of The Orthodox Hoa Hao Buddhist Church Central Office; arrested on August 05 2005; tried and sentenced to 7 years in prison for “disrupting security and opposing officials on public duties” by the people’s court of An Giang province; currently held in the prison camp Xuan Loc, Dong Nai province.
65. **Nguyen Van Hai (Dieu Cay):** Born 1952, a blogger and free lance writer, founding

member of the Association of Free Journalists; arrested in Saigon on April 20, 2008; tried and sentenced to 2 years and 6 months in prison for “tax evasion” on Sept 10, 2008. He should have been released on Oct 19, 2010; but still retained and charged with “conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam”.

66. **Reverend Nguyen Van Ly:** Born 1946, Catholic priest, religious rights activist, and founding member of the banned 'Bloc 8406' pro-democracy coalition; arrested on Feb 18, 2007 at his home parish in Thua Thien province; tried and sentenced to 8 years in prison and 5 years of house arrest for “sabotaging national unity policy policy” and “disrupting security and opposing officials on public duties” on March 30, 2007. He suffered a major stroke in November 2009 in the prison, and was conditionally released from prison on health grounds on March 18, 2010, and is under house arrest at the retirement home for priests of Hue Archdiocese.
67. **Nguyen Van Ngoc:** Born 1959, businessman; arrested in Saigon on Feb 28, 2007; tried and sentenced to 4 years in prison and 3 years of house arrest for “abusing democratic freedoms to violate the State's interests.” on Dec 11, 2007.
68. **Nguyen Van Phuong:** Born 1966, a member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); arrested in 1999; tried and sentenced to 17 years in prison for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration” by the people’s court of Ho Chi Minh City on August 1, 2001; currently held in camp Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
69. **Nguyen Van Tho:** Born 1940, President of Hoa Hao Buddhist Church in Dong Thap province; arrested on Oct 02, 2006 in Dong Thap province; tried and sentenced to 6 years in prison for “disrupting security and opposing officials on public duties” on May 3, 2007; currently held in prison camp Xuan Loc, Dong Nai province.
70. **Nguyen Van Thuy:** A Hoa Hao Buddhist Church follower; arrested on April 22, 2006 in Dong Thap province; tried and sentenced to 5 years in prison for “disrupting security and opposing officials on public duties” on May 03, 2007.
71. **Nguyen Van Tinh:** Born 1942, a staff writer for the dissident newsletter To Quoc (Motherland); arrested in Hai Phong on Sept 24, 2008; tried and sentenced to 3 years in prison and 3 years of house arrest for “conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” on Oct 09, 2009; currently held in Thanh Liet Prison, Thanh tri, Hanoi.
72. **Nguyen Van Trai:** Born 1933, a member of The People's Action Party of Vietnam (Đảng Nhân Dân Hành Động); arrested on Nov 28, 1996 in Dong Nai province; tried and sentenced to 16 years in prison for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration”; currently held in prison camp Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
73. **Nguyen Van Tuc:** Born 1964, a land protester from Thai Binh province; arrested in Hai Phong on Sept 10, 2008; tried and sentenced to 4 years in prison and 3 years of house arrest for “conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” on Oct 09, 2009; currently held in prison camp B14, Thanh Liet, Thanh Tri, Hanoi.
74. **Nguyen Xuan Nghia:** Born 1949, a writer and representative of the 8406 Block; arrested on Sept 10, 2008 in the city of Hai Phong; tried and sentenced to 6 years in

prison and 3 years of house arrest for “conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” on Oct 09, 2009; currently held in Thanh Liet Prison, Thanh Tri, Hanoi.

75. **Nguyen Xuan No:** Born 1945, a member of Cao Dai Church; arrested on Sept 14, 2004 in Phnom Penh, Cambodia; tried and sentenced to 9 years in prison for “fleeing abroad or defecting to stay overseas with a view to opposing the people’s administration” by the people’s court of Ba Ria – Vung Tau; currently held in prison camp Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
76. **Pham Anh Tuan:** A member of The Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do), arrested in 1999; tried and sentenced to 13 years in prison for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration” by the people’s court of Ho Chi Minh City on August 1, 2001.
77. **Pham Ba Hai:** Born 1968; arrested in Saigon on Sept 07, 2006; tried and sentenced to 5 years in prison and 2 years of house arrest for “conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” on August 8, 2008; currently held in prison camp Z30A, Xuan Truong Village, Xuan Loc District, Dong Nai province.
78. **Pham Minh Hoang:** Born 1955, a math lecturer at the Saigon Polytechnic University; arrested on August 13, 2010 on charges of “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration” under Article 79 of the Vietnamese Penal Code; no trial has been scheduled yet.
79. **Pham Thanh Nghien:** Born 1977; arrested on Sept 18, 2008 in Hai Phong; tried in a closed trial on Jan 29, 2010, and sentenced to 4 years in prison and 3 years of house arrest for “conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam”; currently held in prison camp B14, Thanh Liet, Thanh Tri, Hanoi.
80. **Pham Thi Phuong:** Born 1945, a member of “For the People Party” (Đảng Vì Dân); arrested on April 18, 2010, charged with ““carrying out activities aimed at devastating the celebration of the Liberation Day of South Vietnam (April 30, 2010) and Ho Chi Minh statute; no trial has been scheduled yet; currently held in detention station B34, Ho Chi Minh City.
81. **Pham Van Troi:** Born 1972, engineer, a member of the Vietnam Human Rights Committee; arrested in Hanoi on Sept 10, 2008; tried and sentenced to 4 years in prison and 4 years of house arrest for “conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” on Oct 08, 2009; currently held in prison camp B14, Thanh Liet, Thanh tri, outside of Hanoi.
82. **Pham Xuan Than:** A member of Liên Đảng Cách Mạng Việt Nam of Hoang Viet Cuong, in the Campaign “the Red Jacaranda”; arrested on June 12, 1996 in Ho Chi Minh City; tried and sentenced to life in prison; currently held in prison camp Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
83. **Phan Thanh Hai:** Born 1969, lawyer; arrested on Oct 18, 2010, charged with “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration”; no trial has been scheduled yet; currently held in detention station B34, Ho Chi Minh City.
84. **Phung Quang Quyen:** Born 1956, a member of “For the People Party” (Đảng Vì

Dân); arrested on August 30, 2009; currently imprisoned in detention centers B-34 Department of Public Security at 237 Nguyen Van Cu Street, District 1, Ho Chi Minh City, no trial has been scheduled yet.

85. **Puih Alum:** Born 1950, a Degar Montagnard Christian from Ploi Blang 3 village, commune Ia Der, district Ia Grai in Gia Lai province; arrested on June 22, 2006; tried and sentenced to 7 years in prison for being a House Church Christian. on 3 June 2007; currently held in T-20 prison in Plei Ku.
86. **Puih Hih:** Born 1975, a Degar Montagnard Christian from Ploi To Mong village, commune Ia To, district Ia Grai in the province of Gia Lai; arrested on June 7, 2006; tried and sentenced to 6 years in prison for supporting the Montagnard Foundation and being a House Church Christian; currently held in T-20 prison in Plei Ku.
87. **Rcom Wit:** A Degar Montagnard Christian from Ploi Ciom village, commune Ia Grang, district Ia Grai in Gia Lai province; arrested on June 7, 2006; tried and sentenced to 7 years in prison for supporting the Montagnard Foundation and being a House Church Christian; currently held in T-20 prison in Plei Ku.
88. **Rmah Ca:** Born 1972, a Degar Montagnard Christian from Ploi Tao Ko village, commune Ia Hru, in Gia Lai province; arrested on May 29, 2007; tried and sentenced to 9 years in prison for being a House Church Christian and for supporting the Montagnard Foundation on June 1, 2007; currently held in T-20 prison in Plei Ku.
89. **Rmah Hlach (Ama Blut):** Born 1968, a Degard minority Christian in Chur Sê district, Gia Lai province; arrested on July 23, 2009; tried and sentenced to 12 years in prison for “sabotaging national unity policy” by the mobile people’s court of Gia Lai province on Jan 15, 2010.
90. **Ror Mah Pôl:** Born 1953, a Montagnard ethnic minority member at Ia H’Rú village, Chur Sê district, Gia Lai province; tried and sentenced to 7 years in prison and 3 years of house arrest for “sabotaging national unity policy” by the people’s court of Gia Lai on March 27, 2009.
91. **Ror Mah Then:** Born 1985, a Montagnard ethnic minority member at Ia Le village, Chur Sê district, Gia Lai province; tried and sentenced to 8 years in prison and 3 years of house arrest for “sabotaging national unity policy” by the people’s court of Gia Lai on March 27, 2009.
92. **Siu Ho:** Born 1979, a Degar Montagnard Christian from Ploi Tao Ko village, commune Ia Hru, in Gia Lai province; arrested on Nov 16, 2006 after two years hiding in the woods to avoid being arrested for participating to the peaceful demonstrations with other House Church members; tried and sentenced to 8 years in prison on June 1, 2007.
93. **Siu Koch (Ama Liên):** Born 1985, a Christian Degar member; arrested on July 23, 2009 in Gia Lai province; tried and sentenced to 9 years in prison for “sabotaging national unity policy” by Gai Lai mobile court on Jan 15, 2010.
94. **Son Nguyen Thanh Dien:** Born 1972, a member of The Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); arrested in Saigon on August 17, 2000; tried and sentenced to 16 years in prison for “carrying out activities aimed at overthrowing the

- people's administration" by the people's court of Ho Chi Minh City on August 1, 2001.
95. **Son Tam:** A member of The Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); arrested in 1999; tried and sentenced to 15 years in prison for "carrying out activities aimed at overthrowing the people's administration" by the people's court of Ho Chi Minh City on August 1, 2001.
 96. **To Van Hong:** Born 1950, a member of The Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); arrested in An Giang province in 1999; tried and sentenced to 13 years in prison for "terrorist activities" by the people's court of Ho Chi Minh City on August 1, 2001.
 97. **To Van Manh:** Born 1950, a member of Hoa Hao Buddhist Church; arrested Aug. 5, 2005; tried and sentenced to 6 years in prison for "disrupting security and opposing officials on public duties" on Sept. 27, 2005 by An Giang people's court, jailed in Xuan Loc, Dong Nai province
 98. **Tran Anh Kim:** Born 1949, former officer of the People's Army, a member of The Democratic Party of Vietnam (Đảng Dân Chủ Việt Nam); arrested on July 7, 2009; tried in Thai Binh on Jan 18, 2010 and sentenced to 5½ years in prison and 3 years of house arrest "carrying out activities aimed at overthrowing the people's administration"; currently held in prison camp B14, Thanh Liet, Thanh Tri, Hanoi.
 99. **Tran Duc Thach:** Born 1952, a poet; arrested on Sept 10, 2008; tried and sentenced to 3 years in prison and 3 years of house arrest for "conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam" on Oct 06, 2009; currently held in Hoa Lo Prison, Hanoi.
 100. **Tran Hoang Giang:** A member of The Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); tried and sentenced to 15 years in prison for "terrorist activities" and "conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam" by the people's court of Ho Chi Minh City on August 1, 2001; currently held in sub-camp 3, Xuan Loc, Dong Nai.
 101. **Tran Huu Canh:** Born 1952, a member of Cao Dai Church; arrested on Sept 14, 2004 in Phnom Penh, Cambodia; tried and sentenced to 13 years in prison for "fleeing abroad or defecting to stay overseas with a view to opposing the people's administration" by the people's court of Ba Ria – Vung Tau; currently held in prison camp Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
 102. **Tran Huynh Duy Thuc:** Born 1966, Internet entrepreneur and blogger; arrested in Ho Chi Minh City on May 24, 2009; tried and sentenced to 16 years in prison and 5 years of house arrest for "carrying out activities aimed at overthrowing the people's administration" on Jan 20, 2010, unknown prison location.
 103. **Tran Khai Thanh Thuy:** Born 1960, dissident writer; tried and sentenced to 9 months and 10 days in prison for "conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam" in 2007; rearrested on August 10, 2009; tried in Hanoi on Feb 5, 2010 and sentenced to 3½ years in prison and 3½ years of house arrest on a framed-up charge of "intentionally injuring others".

104. **Tran Quoc Hien:** Born 1965, attorney, spokesperson for the United Workers-Farmers Organization of Viet Nam (Hiệp hội đoàn kết công nông Việt Nam); arrested in Saigon on Jan 12, 2007; tried and sentenced to 5 years in prison and 2 years of house arrest for “conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” on May 5, 2007; currently held in prison camp Z30A, Xuan Truong Village, Xuan Loc District, Dong Nai province.
105. **Tran Thi Hue:** A member of The Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); arrested in 1999; tried and sentenced to 18 years in prison for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration” by the people’s court of Ho Chi Minh City on August 1, 2001.
106. **Tran Thi Thuy:** Born 1971, a farmer rights activist and Hoa Hao Buddhist follower; arrested on August 10, 2010; charged with “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration”; currently held in B-34 Detention Center in Hochiminh City for interrogations; no trial has been scheduled yet.
107. **Tran Van Duc:** Born 1950, a member of the Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do); arrested in 1999; tried and sentenced to 11 years in prison for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration” by the people’s court of Ho Chi Minh City on August 1, 2001; currently held in prison camp Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
108. **Tran Van Thiep:** Born 1953, a follower of Hoa Hao Buddhist Church; arrested on April 8, 2007 at Dinh Yen Village, Dong Thap province; tried and sentenced to 6 years in prison for “disrupting security and opposing officials on public duties” and 4 years in prison for “resisting officers on duty” by the people’s court of Lap Vo; currently held in prison camp Lang Bien, Dong Thap province.
109. **Tran Van Thieng:** Born 1935; arrested in Feb 1991; tried and sentenced to 20 years in prison and 5 years of house arrest for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration” on July 27, 1991; currently held in prison camp Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
110. **Truong Minh Duc:** Born 1960, a journalist and a member of the People’s Action Party (Đảng Nhân Dân Hành Động); arrested on May 05, 2007 in Kien Giang province; tried and sentenced to 5 years in prison and 3 years of house arrest for “abusing democratic freedoms to infringe upon the interests of the State” on Jul 18, 2008; currently held in prison camp Z30A, Dong Nai province.
111. **Truong Quoc Huy:** Born 1980; arrested in Saigon on August 18, 2006; tried and sentenced to 6 years in prison for “conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” on Jan 29, 2008 by the people’s court of Ho Chi Minh City; currently held in prison camp Z30A, Xuan Loc District, Dong Nai province.
112. **Truong Thi Tam:** Born 1963, an advocate for “victim of injustice” (dân oan), a member of the For the People Party (Dang Vi Dan); arrested at Lam Dong on August 31, 2009; tried and sentenced to 3 years in prison and 3 years of house arrest for “fleeing abroad or defecting to stay overseas with a view to opposing the people’s administration” by the people’s court of Lam Dong on April 20, 2010.
113. **Truong Van Duy (Truong Cong Duy):** Born 1964, a member of Liên Đảng Cách

- Mạng Việt Nam of Hoàng Việt Cương; tried and sentenced to life prison, reduced to 20 years; currently held in prison camp Z30A, Xuan Loc, Dong Nai province.
114. **Truong Van Kim**: Born 1951, an advocate for “victim of injustice” (dân oan), a member of the For the People Party (Dang Vi Dan); arrested on August 26, 2009 at the Vietnam-Cambodia borders; tried and sentenced to 3 years in prison and 3 years of house arrest for “fleeing abroad or defecting to stay overseas with a view to opposing the people’s administration” by the people’s court of Lam Dong on August 20, 2010.
115. **Van Ngoc Hieu**: Born 1963, a member of The Government of Free Vietnam (Chính phủ Việt Nam Tự Do), arrested on Feb 28, 2000 in Can Tho; tried and sentenced to 20 years in prison for “terrorist activities” and “Conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” by the people’s court of Ho Chi Minh City on August 1, 2001.
116. **Vi Duc Hoi** (Pen name: Hai Ha): Born 1956, former senior communist cadre, democracy activist and a member of Bloc 8406; arrested on Oct 27, 2010; tried by the people’s court of Lang Son province on Jan 26, 2011, and sentenced to 8 years in prison and 5 years of house arrest for “conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam”; currently held in prison camp Yen Trach, Lang Son. Vi Duc Hoi is a 2009 recipient of the Human Rights Watch Hellman/Hammett Award.
117. **Vo Van Buu**: Born 1970, a member of Hoa Hao Buddhist Church, self-immolated Aug. 5, 2005 but was saved; tried and sentenced to 7 years in prison for “disrupting security and opposing officials on public duties” on Sept. 27, 2005 in An Giang, jailed in Xuan Loc, Dong Nai. His wife, Mai Thi Dung, also sentenced to 6 years by the same court.
118. **Vo Van Thanh Liem**: Born 1940, a Hoa Hao Buddhist Church clergyman in An Giang province; arrested at Cho Moi, An Giang on August 5, 2005; tried and sentenced to 6 years in prison for “disrupting security and opposing officials on public duties” on Sept. 18, 2005 by the An Giang People’s Court on Sept 19, 2005; held in prison camp Xuan Loc, Dong Nai province.
119. **Vu Dinh Thuy** (pen name: Huong Duong Vu Dinh Thuy): Born 1948, poet, held in “reeducation camp” from 1975 to 1978; arrested and sentenced to 20 years for “carrying out activities aimed at overthrowing the people’s administration” in 1983, held in prison camp A20 in Phu Yen province. He attempted to send the manuscripts of his poems abroad without success and sentenced to 12 additional years. He was awarded Vasyl Stus Freedom-to-Write Award in 2007.
120. **Vu Quang Thuan**: Born 1966, a democracy activist; arrested on Feb 2, 2011 in Saigon after being deported by Malaysia, charged with “conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam”; no date has been set for his trial.
121. **Vu Van Hung**: Born 1966; arrested on Sept 18, 2008; tried and sentenced to 3 years in prison and 3 years of house arrest for “conducting propaganda against the Socialist Republic of Vietnam” on July 10, 2009; currently held in prison camp B14, Thanh Liet, Hanoi.
122. **Y Bri ê nuôl** (Ama Joan): Born 1958, a Degar Montagnard Christian; tried and sentenced to 10 years in prison and 3 years of house arrest for “sabotaging national

- unity policy” by the people’s court of Dak Lak province on Oct 16, 2003; currently held in Nam-Ha prison camp, Northern Vietnam.
- 123.**Y Djê**: a Degar Montagnard Christian; arrested on Jan 10, 2005; tried and sentenced to 5 years in prison and 3 years of house arrest for “sabotaging national unity policy” by the people’s court of Dak Nong province on July 24, 2006.
- 124.**Y Hê ê ban** (Ama H’Lép): Born 1946, a Degar Montagnard Christian; tried and sentenced to 12 years in prison and 4 years of house arrest for “sabotaging national unity policy” by the people’s court of Dak Lac province on Oct 16, 2003, held in Nam-Ha prison camp in Northern Vietnam.
- 125.**Y Jon ê nuôl** (Ama H’Bi): Born 1976, a Degar Montagnard Christian; tried and sentenced to 11 years in prison and 3 years of house arrest for “sabotaging national unity policy” by the people’s court of Dak Lac province on Oct 16, 2003, held in Nam-Ha prison camp in Northern Vietnam.
- 126.**Y Khen**: A Degar Montagnard Christian of the E De ethnic minority group; arrested on Jan 10, 2005; tried and sentenced to 7 years in prison and 4 years of house arrest for “sabotaging national unity policy” by the people’s court of Dak Nong province on June 21, 2006.
- 127.**Y Klan**: A Degar Montagnard Christian; arrested on Jan 10, 2005; tried and sentenced to 6 years in prison and 3 years of house arrest for “sabotaging national unity policy” by the people’s court of Dak Nong Province on July 24, 2006.
- 128.**Y Kuo’ Byă** (Ama K’Náp): Born 1955, A Degar Montagnard Christian; tried and sentenced to 13 years in prison and 4 years of house arrest for “sabotaging national unity policy” by the people’s court of Dak Lak province on Oct 16, 2003; held in prison camp Ba Sao, Ha Nam province.
- 129.**Y La**: A Degar Montagnard Christian of M’ông ethnic group; arrested on Jan 10, 2005; tried and sentenced to 5 years in prison and 3 years of house arrest for “sabotaging national unity policy” by the people’s court of Dak Nong province on July 24, 2006.
- 130.**Y-Nuen Buonya**: Born 1969, from the village of Buon Sup, district of Ea Sup, province of Daklak; arrested and imprisoned on Feb 25, 2001; tried and sentenced to 11 years in prison and 5 years of house arrest for “causing public disorder” on Sept 26, 2001 by Dak Lak people’s court; currently held in prison camp Ba-Sao, Ha Nam province.
- 131.**Y-Rin Kpa**: Born 1968, from the village of Buon Draï, district of Ea Hleo, province of Daklak; arrested and imprisoned on Feb 16, 2001; tried and sentenced to 10 years in prison for “causing public disorder” by Dak Lak provincial people’s court on Sept 26, 2001; currently held in prison camp Ba-Sao, Ha Nam province.
- 132.**Y-Thot Butrang**: Born 1962 from the village of Buon Jun Yuh, district of Dakmil, province of Daknong; arrested after being sent back to Vietnam from Cambodia and imprisoned on April 10, 2004; date of trial unknown but has been sentenced to 11 years in prison; currently held in prison camp Ba sao, Ha Nam province.